Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2710

NGÀY THỨ NĂM 1er AVRIL 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Một năm. .	6$00	6$00	6$30	6$30
Các làng và				
Các công-sở	»	3.00	3.00	3.00
Sáu tháng. .	3.60	3.50	3.20	3.20
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.60

Hors-T.P. Pays de l'Union Postale	Hors-T.P. Pays hors l'Union Postale	Etranger
9$00	12$00	
5.00	9.00	»
3.30	6.00	
1.65	3.00	
0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 180

ANNONCES

Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

Trung-Bắc Tùng-Thư

Đến ngày hôm nay đã được 152 người gửi giấy mua cả năm. Xin nhắc lại các qui-khách rằng bao giờ đúng số 250 người mua thì tập tùng-thư ấy mới phát hành. Vậy xin các bạn đồng-chí đã có lòng hoan-nghênh tập tùng-thư ấy, thì cố cổ-động giúp cho được thêm 100 suất mua năm nữa.

Giá báo cả năm là 6 $, xin hễ báo in ra thì các ngài gửi trả ngay cho. Ngài nào có lòng tin gửi tiền trước cho thì bản quán cám ơn, mà ngài nào muốn chờ đến ngày có báo ra cũng được. Hễ không đủ số người thì bản quán sẽ gửi hoàn lại hết cả các số tiền gửi trước, tại trả lại cả cước phí [illegible]

Kính bạch.

Việc tuần-phòng ở các chốn thôn-quê

Vào khoảng giữa ba năm nay, quân gian-phi một ngày một nhiều thêm, cứ theo tin đăng ở trên các tờ báo hàng ngày, ở các nơi tỉnh-lỵ, phủ-lỵ và huyện-lỵ mà thường thường chúng cũng dám cả gan giở cái lối bóc lột những nhiều, còn ở các chốn thôn quê xa tỉnh, thì chúng [illegible] sự: tung hoành, không còn e lệ kiêng dè gì nữa, khiến cho những nhà gia-tư thường thường trở lên, phải đêm ngày lo sợ, không được hưởng cái phúc hòa-bình để yên nghiệp làm ăn. Cũng đã nhiều người lưu tâm đó xét đến cái cách tuần phòng những hồi và hủ bại ở các chốn thôn-quê, nào là phu tuần không có luyện lập, khi giới không được tinh nhuệ, và có tỏ bày ý-kiến, bàn rõ các cách xếp đặt việc tuần phòng cho thật được chỉnh bị hoàn-thiện, đủ sức chống chọi với quân dữ mà bảo-hộ cho dân lành. Cái vấn-đề ấy, ở trên các tờ báo, bàn đi nói lại, đã biết bao nhiêu lần, mà xem ra ở các chốn thôn-quê, công việc trong làng phần nhiều hãy còn theo lối cũ, ngay những làng đã cải-lương, đã có hương-hội để coi việc xếp đặt, có công quỹ để định số chi thu, thế mà đến việc tuần phòng là để ngăn cấm những quân gian phi, và bảo-thủ tính-mệnh tài-sản cho nhân-dân, thật là một việc rất quan-hệ và rất cần cấp, cũng chưa thấy trù liệu đến mà sửa đổi được chút nào. Xem thế thì đủ biết những người có trách nhiệm ở trong hương-hội, hoặc là không lưu tâm đến những việc công ích công lợi, hoặc là không đủ thế-lực để làm những việc công ích công lợi, chưa đủ cái tư-cách hương thôn tự trị, thì việc cải-lương cũng chỉ là hư văng cho qua chuyện thì thôi.

Vậy muốn cho việc tuần phòng thật được chỉnh đốn, thật có kỷ luật, không phải chỉ có danh không thực như bây giờ, thì lại phải trông vào cái quyền lực và cái sự xếp đặt khôn khéo của các quan địa-phương cùng là các quan thân dân mới được.

Mới đây quan công-sứ và quan tỉnh Bắc-ninh có thông sức cho các phủ huyện trong hạt, mỗi xã phải chiếu theo số đinh nhiều ít mà cắt mấy tên hương binh và hương tráng lại bầu một người làm xã-đoàn; tổng thì bầu tổng đoàn, huyện thì bầu huyện đoàn, để đốc suất việc tuần phòng địa hạt mình, hương binh, hương tráng, tổng đoàn, huyện đoàn, đều có đeo lon và viết chữ để làm dấu hiệu, đều có chia bực mà chi cấp lương thực cho. Xếp đặt như thế, thì việc tuần phòng cũng đã có thể-thống, nhưng còn có vài điều cần thiết, tưởng cũng nên suy xét đến mà xếp đặt cho thật được chu tất, thì việc tuần phòng mới mong được thật có kết quả hay. Một là tuần phu phải lựa chọn và luyện tập: ở các làng con giai đến tuổi thi cắt lượt ra tuần, thường lắm người gầy còm ốm yếu, cũng chiếu lệ cắt ra cho đủ số người, lại chẳng có thao diễn, chẳng từng nghề chiến đấu bao giờ, có người cầm gậy mà không biết đâm, cầm dao mà không biết chém, thế mà đem ra để chống chọi với quân gian phi, đã mạnh sức lại thạo nghề, khác gì đuổi dân đi đến gần miệng cọp, có tài gì cho khỏi bị cắn bị xé được không? Vậy hương binh, hương tráng, tổng đoàn, huyện đoàn bây giờ, tất phải lựa chọn cho kỹ, thao luyện cho cẩn mới được. Hai là khí-giới phải cho tinh nhuệ: quân gian phi khí-giới thật là tối, phần nhiều lại có súng ống nữa. Khí-giới của phu tráng thì chỉ dao, gậy, tay thước mà phần nhiều lại không được tốt, thì người có mạnh khỏe bạo gian đến đâu đi nữa, cũng khó lòng mà tranh hơn thua được ở nơi chiến đấu. Vậy bây giờ khí giới của tuần phu phải cho thật tinh nhuệ, và xin cấp cho mỗi làng một khẩu súng, không nữa thì mỗi tổng đoàn một khẩu, mỗi huyện đoàn một khẩu, để cho mạnh thanh thế mà tuần phu được vững lòng, và quân gian cũng không dám khinh bỉ mà tùy ý dọc ngang như trước nữa. Ba là thưởng phạt phải cho nghiêm minh. Cổ-ngữ có câu: « Thưởng cho nhiều, tất có người mạnh nảy ra »; lại câu: « Có hình phạt mới đuổi được người ta vào chỗ chết ». Nếu có công mà cũng không ai biết đến là đâu, nhỡ ra bị chết hay là bị [illegible] thì còn ai cần gì mà liều mình vào nơi nguy-hiểm nữa; nếu nhút nhát cũng chẳng phải trách phạt gì, thì ai đại gì mà chẳng lần lút cho qua chuyện. Vậy tuần phu lựa chọn rèn tập đã giỏi, khi giới đã tinh nhuệ, lại phải có thưởng để cho người ta ham, có phạt để cho người ta sợ, thì việc tuần phòng mới thật được hoàn toàn.

Đây là kỳ giải lấy cái ý kiến thiển cận mà bàn qua đại cương như thế, còn đến cái tế mục, thì xin những người đương cục gia công xếp đặt cho được tinh tường. Mong rằng cách tuần [illegible] là thi hành ở một tỉnh Bắc-ninh, mà cả bao nhiêu tỉnh ở Bắc-kỳ, đều lần lượt làm theo như thế, thì quân gian phi mới bớt hoành hành, chốn thôn quê mới giữ được trị an, mà dân lành mới được yên nghiệp làm ăn vậy.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 29 Mars 1926

Việc nước Pháp

Tại khu thứ hai ở Paris, hai người về đảng cộng sản là MM. Jacques Duclos, và Albert Fouralier, tranh cử thứ dân nghị-viện. Hai ông ấy hợp các nhà ủng-hộ về đảng liên-hiệp cộng-hòa, là MM. Paul Reynaud, và Henry de Kerillis 1.500 vé. Hai nhà tranh-cử được 63.200 về đối với 61.700 vé. Có 57.000 người không bỏ vé. Các báo đều nói số vé của các nhà ủng-hộ cũng đông như lần bỏ vé thứ nhất, còn nhà được tranh-cử là được thêm vé của đảng xã-hội, và xã hội cấp-tiến.

Nguyên-lão nghị-viện đã ưng chuẩn cả bản luật về tiền thuê nhà.

Tòa thượng-thẩm, và hội-đồng tài-chánh họp ý nhau định rằng ngày mai lại thứ-dân nghị-viện sẽ bàn về việc tài-chánh. Ban tài-chánh đã bỏ 15 vé đối với 10 vé ưng lời các M. Péret định tăng sổ thuế buôn-bán lên 21, song miễn thuế cho các nhà buôn lẻ

Việc nước Đức

Ở Berlin, viên thủ-tướng nước Áo có nói ông sẵn lòng ký một bản giao-ước trọng tài với nước Y, và nước Yougoslavie.

Báo *Echo de Paris* đăng tin rằng trong một bài diễn thuyết của Dr Schacht, tổng-trưởng nhà Đức-quốc ngân-hàng, có nói nên đặt một hội thương-mại để thu lợi về mấy nơi thuộc-địa, khiến cho nước Đức có thể dùng được số thừa trong nhân-dân cần mình, và mở mang những đất cát bỏ hoang, và thu-nhập lần lần nộp bồi khoản.

Việc nước Nga

Có tin ở Reval nói rằng M. Zinoviff không trông cậy nghị-trường hội đồng Xô-viết ở Pétrograd.

Việc ở Ấn-độ Hà-lan

M. Georges Lefeure, phóng sự nhà báo *Dépêche Coloniale* đi du lịch về tờ rằng về việc trồng cao-su, [illegible] Ba-ta-vi-a.

(Indoprefit)

NHỮNG CHUYỆN CÓ LÝ-THÚ NGÀY NAY

Thử nay mới sinh ra một thứ đàn bà, chẳng biết là do cái ảnh hưởng Âu Tây văn-hóa mà sinh ra, hay là do tổ tiên di truyền trong máu mủ người Nam-Việt? chẳng biết là nên khen nên phục, hay là nên chê, nên nhiếc?

Thứ đàn-bà ấy là thứ đàn-bà mà tư-cách đàn ông, khí-lượng đàn ông; có nghề làm ăn nuôi lấy thân, không phải gửi ai, nhờ ai, dựa bóng ai sốt cả. Những người đàn-bà ấy lấy chồng cũng như thể đàn-ông ta lấy vợ May ra mà gặp khách tri-âm, cùng nhau hiểu cái nghĩa đời, thì việc giao-tế đối với đời, ai bảo là thế nào cũng được, bề ngoài ta cứ chiều thế-tục mà theo nền nếp; bề trong thì ta ăn ở cùng nhau một cách rất thanh-nhàn, tự chủ, con chung, của chung, cùng làm, cùng kiếm, cùng nuôi không ai phải lụy ai cả.

Chẳng may ra mà không gặp bạn đồng-tâm, không gặp người tương đang tương đợi, thì các bà ấy lấy chồng cũng như đàn ông chúng ta tạm lấy một con vợ, thế nào xong thì cũng được, cho nó coi sóc cửa nhà, đẻ sai bảo những việc vặt: được việc thì ta cho ăn, cho chơi, ta mua cho cái hàn, cái cửu, đề mà ứng đối với đời; mà ngu-xuẩn ra thì ta dùng làm thằng nhỏ; đã dốt nát mà lại hư thân, ăn tàn phá hại, thì ta phủ về lấy thằng chồng khác, ai nói mặc ai, việc nhà ta ta biết.

Cái thứ hạng đàn-bà ấy ai chê rằng dở, tôi tưởng cho được là hay. Ở Âu-châu từ chinh-chiến hậu, mới có cái phong-trào ấy, chứ nước Nam ta xưa nay vẫn lừng có đã lâu rồi.

Bao giờ đàn-bà hiểu cả cái nghĩa đời như thế, thì thật là nam nữ bình quyền được, mà cái duyên mới không gọi là cái nợ nữa.

Sở-dĩ bao nhiêu cuộc vợ chồng trước là vui thú, mà sau hóa ra dở dang, cũng là do một cái tư-tưởng rất bậy, rất lầm, coi đàn-bà là một cái đồ chơi của người đàn-ông. Phàm đồ chơi, có ngày phải chán.

Cuộc nam nữ giao-thiệp, nghe như người Annam là hiểu hơn người Âu-Tây, vì Annam không có tiếng Ái-tình.

B. L.

VĂN UYỂN

Than nghèo

Ngán thay chu cái cảnh nghèo,
Trăm khôn nghìn khéo cũng đều bỏ đi.
Trời kia có ý gì chăng tá?
Thử gan nhau cho trải phong-trần.
Nghĩ mình cũng cảnh Tô-Tần,
Trong khi lưu lạc chiếc thân bơ-phờ.
Cơm ăn bết chị lo không thiếu,
Tiền tăng tiêu vợ vội lên khung.
Tấm tình như mở bòng bong,
Hỏi làm sao đã khỏi trong cơn nghèo!
Thấy nàng nói nghèo nghèo là nghèo!
Bọn đây thay kiếp phòng-trần!
Bỉ xoay ra thế, còn vẫn đến dần?
Bước khốn đến qua cầu đã mệt,
Trận gió xuân phơi phới thổi qua.
Thành-thành thời mở cửa ra,
Tấm thân vinh-hiển, mẹ cha vui vầy.

Chơi xuân

Gặp cảnh thiên-quang thời gió hòa,
Cảnh xuân vui bạn dặm đường xa.
Cửu trùng phú-hộ nơi Tiên mạnh,
Khẩn phật xin cho cõi Lạc-bà.
Bầu rượu vơi đầy say tuý lúy,
Câu thơ đóc-đắt giọng ngâm nga.
Thang mây một bước lên cung quế,
Bảy tỏ tâm-tình với chị Nga.

Vịnh anh khóa dốt

Anh Khóa sao mà lại hèm thông?
Văn-chương nật hết cả ông thầy trông.
Chữ nghĩa ngẩm nga vẫn một ngông
Gà bới thóc bưa anh bát sẻ,
Cao bỏ lại chân chê ngỗi lồng.
Đuổi thì cò cọ hợm rằng tay giỏi,
Dạ cột từ nay giữ phận xong.

Thơ phúng bạn

Nhớ buổi chi-lan hợp một nhà,
Âm-dương chia lẻ lỗng ngờ đâu!
Kể còn người thác lòng ngao-ngán!
Nghĩa nặng tình dài dạ quặn đau!
Vắng vẻ buồn tênh cơn gió thoảng,
Trần trần thê thiết oại hồng giăng thâu.
Chút tình u ẩn soi chăng tá?
Mượn bút chia buồn gọi mấy câu!

Vịnh trận mưa buổi sáng

Tăng sáng hôm nay buổi rạng đông.
Ào ào đâu bỗng nổi cơn dông.
Anh-hùng mất một vì mưa đó,
Mặc khách mua nhân bởi gió lồng.
Gội chải vui chơi càng rỡ trự,
Thấm-nhuần tưới thích với non sông.
Cỏ hoa hớn-hở phô màu đẹp,
Cảnh sắc càng thêm đượm vẻ hồng.

Cô-xuân V. N. T.

Tự thán

Nghĩ mình đoảng đến thế thì thôi!
Tí ẹo một ram-nưa đứng ở đời.
Sách vở ư lò đã đỏi đạo,
Rượu chè bê bết lại hay chơi.
Cô-lâu chín sử từ, còn ghi đó,
Nghiên bút mười thu chẳng kể vơi.
Lăng đăng tay lăn mai lại lĩa,
Nghĩ mình đoảng đến thế thì thôi.

Ngư-ông Đinh-Hảng.

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.80
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá. . . . 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Cuộc công-thái Đông-pháp

Những số trúng giải chưa có người lấy tiền

Kỳ thứ năm (1er juin 1923)

Phiếu 500 đồng: 77.845

Những phiếu 100 đồng:

3.496	36.100	75.182	96.317
4.237	36.542	77.727	97.903
8.135	39.609	78.363	97.709
10.639	44.816	78.875	97.888
15.651	50.909	79.554	100.[illegible]
15.[illegible]	50.[illegible]	80.554	101.065
20.116	51.424	83.904	101.841
20.[illegible]	53.[illegible]	84.547	102.914
27.485	54.586	89.571	102.[illegible]
28.194	55.843	90.418	114.395
28.188	65.371	91.280	115.139
28.320	65.377	93.099	118.383
31.765	67.396	94.231	122.308
36.099	75.732		

Kỳ thứ sáu (1er septembre 1923)

Phiếu 500 đồng: 98.535

Những phiếu 100 đồng:

991	27.656	67.113	99.234
999	36.310	68.295	99.477
1.040	37.871	78.693	99.606
1.042	38.503	84.648	99.985
4.124	41.518	86.142	102.851
6.314	44.163	90.443	103.937
7.060	47.624	92.313	103.789
16.561	48.057	93.040	105.314
11.675	49.790	93.245	110.602
11.679	50.799	93.799	117.665
13.661	54.564	93.852	117.682
19.466	55.985	94.[illegible]	117.650
20.301	63.481	96.578	121.050
20.343	64.229	98.677	122.489
24.874	64.709	99.022	123.620
24.899	65.665	99.127	123.814

Kỳ thứ bảy (1er décembre 1923)

Những phiếu 500 đồng:

39.986 97.649

Những phiếu 100 đồng:

56	33.773	64.449	87.612
720	34.962	64.699	87.679
2.382	34.314	64.861	88.657
6.152	35.403	65.000	91.641
8.286	35.805	65.564	92.692
9.471	35.851	65.904	93.292
10.351	36.309	66.966	93.295
10.466	37.641	67.371	96.447
10.615	39.232	70.034	96.770
10.945	39.921	70.853	96.404
11.771	41.533	70.884	97.998
12.780	42.024	71.106	98.496
12.790	42.138	72.652	98.516
12.986	43.095	73.721	98.574
15.254	48.168	74.962	98.713
17.352	49.218	75.133	99.640
20.530	52.290	78.228	99.947
27.967	52.316	78.683	102.185
28.419	52.347	78.713	103.969
29.051	53.386	78.961	106.711
30.149	53.491	82.740	112.625
31.170	56.624	83.965	113.757
31.176	58.824	83.963	116.141
31.359	62.822	83.978	120.228
32.801	62.953	86.696	

(Còn nữa)

TIN AI-LAO

VIENTIANE

Thầy thuốc giết người. — Đã hai năm liền bà con phải ta thán về mấy bác lang băm vào đao-cầu đi chữa thuốc, mà nào có thấy bớt đi được chút nào! Họ vẫn tự phụ là cứu-nhân độ thế. Cứ nghiệm chưa trông, giết mấy quyển sinh mệnh họ đem thuốc mà kiếm ăn, chớ họ có cứu nổi ai đâu. Không tinh nghề, lỗ mang khách mà độ khẩu được! Nhưng cũng tùy trách gì người mình cho lắm, vì không nỗi nhà thương đây có nhiều có bệnh ngặn trở cho người mình muốn vào chữa, mà lại là sự ăn uống — Cho bệnh ăn gỏi nằm nhờ vẫn chẳng ra thế nào? — Nhưng mấy bác lang thang kia, tưởng cũng thừa thì giờ nghề, chẳng có thà đi làm phu còn hơn làm ông lang giết người ra một ký.

Mới tới. — M. Nguyễn-đức-Thảy là một nhà thương-mại ở đây về Bắc tết năm ngoái nay đã sang.

Xin có lời mừng ông đã tới,

C. lại giáo

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	21 độ
15 giờ	23 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		11 $ 30
— nhì,	—	10 50
— ba,	—	9 60
Thóc hạng nhất,	—	6 55
Bắp ngô	— —	6 55

Giá bạc. — Kể từ ngày 31 Mars 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 16 f. 75.

Thị giá quốc trái.
Ngày 30 Mars 1926

3 °/.	hoàn dần		60 f. 05
3 ½ °/.	hoàn dần		85 f. 95
4 °/.	vĩnh viễn	1917	45 f 25
4 °/.	»	1918	45 f. 00
5 °/.	»	1920	63 f 00
5 °/.	hoàn dần	1920	73 f. 05
4 °/.		1925	90 f. 60
5 °/.	vĩnh viễn		46 f. 75
5 °/.	1915-1916		55 f. 00

Tin tàu — Tàu *Claude Chappe* đến ngày 1er avril, hồi 4 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon, đường Tourane và Qui-nhơn. Tàu ấy sẽ đáp với tàu *André Lebon* chừng ngày 5 avril thì ở Saigon sẽ khởi-hành.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 [illegible]

Quan Thống-sứ định đi kinh-lược. — Quan Thống-sứ Robin định mấy bữa nữa sẽ đi kinh-lược trên tỉnh Tuyên quang và Hà-giang.

Về tang-lễ ông Phan-chu-Trinh. — Có mấy ông ở Hà-thành đương sửa soạn làm lễ truy điệu ông Phan chu-Trinh, định đến ngày 4 avril (tức là ngày 22 tháng 2 ta này) biết linh vị ông tại đám đất số 6 đường Nam ngư (ở đầu hàng Bông thợ nhuộm đi rẽ xuống) đám lễ đã có trình quan Đốc-lý rồi.

Những vòng hoa và đối trướng viếng ông Phan cũng đều bày cả tại nơi làm lễ truy điệu đó, rồi sẽ gửi tới tang-gia.

Muốn bán một cái trại « Villa La Bohême » và các nhà phụ ở trong một miếng đất rộng 6000 thước vuông. Hỏi tại M. Quillaume Vo'e 132, N° 4, Hanoi

5613

ROSITA
CON HÁT ĐƯỜNG....
Đại hài-hài-kịch, 6 đoạn rất vui
Chiếu tại rạp chiếu-bóng
CINÉMA PALACE
Phố Tràng-tiền, HANOI
Trong một tuần lễ
Từ thứ tư 24 đến thứ ba 30 mars 1926
3.300

HIỆU BÀO-CHẾ :
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG
(CATALOGUE) Ở ĐÂY
3002

Việc bàu cử nghị-viên tư-vấn. — Số những người ra ứng cử nghị-viên tư-vấn ở Hanoi nay đã bớt đi một, là M. Phạm-hoàng-Chung ứng-cử khu thứ nhất xin rút đơn ra. Chắc từ nay cho đến hôm bàu cử cũng còn người rút đơn nữa.

Khu thứ nhất bàu ở đền Quan-thánh : MM. Lê-thuận-Khoát, Nguyễn-văn-Qui.

Khu thứ nhì bàu tại đình Phúc-kiến : MM. Công định-Tư tức Công-thành, Hoàng-quang-Hường, Ngọc-văn-Đồng, Ngô-văn-Phú Phạm quang Đại.

Khu thứ ba bàu tại chùa Hàm-long : MM. Trần-viết-Soạn, Ng-kim-Lân.

Khu thứ tư bàu tại đình Đông-tân : MM. Sơn-xuân-Hoan, Hoàng-xuân-Lan, Vũ-minh Châu.

Đại-biểu thương mại cho cả thành-phố bàu tại tòa Đốc-lý tại có :

MM. Chi-huy-Tín, Ng-huy-Hợi, Vũ-đăng-Minh tức Minh-ký Hoàng-quang Thịnh, Ng-đăng-Phát, Ng văn-Đa.

Hội-đồng bảo cử thì quan Đốc-lý đã cử bốn ông làm việc ở tòa ra chủ tọa là :

Khu thứ nhất MM.	Legisquet
Khu thứ nhì	Duquesne
Khu thứ ba	Wilkin
Khu thứ tư	Mariani

Hội-đồng bảo cử đại-biểu thương-mại thì do M. Balsère chủ tọa.

Thư viện. — M. Bourgeois Rémi là thủ thư hạng nhất ngạch Thư-viện nay quyền chức chánh Thư viện ở sở lưu-trữ công-văn thay cho M. Dandel về nghỉ.

Ngạch học-chính. — M. Ng-văn-Nho giáo-học hạng ba ngạch Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt đang nghỉ giả hạn, nay lại bổ về chức cũ và thuộc quan Thống đốc Nam-kỳ bổ dụng.

Nhà chớp-ảnh hàng Quạt Hanoi
CHƯƠNG TRÌNH
Từ thứ bảy 27 Mars đến thứ sáu 2 Avril 1926
QUANG-TUYẾN NHẬT-BÁO
Chớp các thời-sự toàn-cầu
Một phim phiêu lưu tiểu-thuyết rất đẹp
Có tài-tử COW BOY và TOM MIX ra trò
Trong tích
QUÂN GIAN-PHI Ở BIÊN-GIỚI
Có năm đoạn
GẦY HAY BÉO
Chuyện đặt phóng, rất buồn cười có 2 đoạn
3.009

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, dây nói 314.
Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi.
3001

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTES có bán :
CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.
L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để tắc thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.
3301

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中
22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150
HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ lấy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Thi bằng Brevet supérieur. — Theo như chỉ-dụ ngày 17 décembre 1925, phàm các thí-sinh ứng thi bằng Brevet supérieur mà đã có một văn bằng trong các thứ bằng Brevet élémentaire, brevet d'enseignement primaire supérieur, phần thứ nhất bằng baccalauréat de l'enseignement secondaire (tú tài tây) bằng certificat d'études secondaires, bằng diplôme de fin d'études de l'enseignement secondaire de jeunes filles, nếu tính đến ngày 1er Janvier trong năm thi được 16 tuổi thì có thể được phép thi vấn đáp về tâm lý học, sử ký, địa dư, toán học, vật lý và vạn vật học ở trong chương trình năm thứ nhất các trường sư phạm. Chỉ-dụ này sẽ bắt đầu thi hành ở khóa thứ nhất năm 1926, nhưng các thể lệ thuộc về tuổi thi bằng brevet supérieur thì từ ngày 1er Janvier 1928 trở đi mới thi hành.

Về Pháp nghỉ. — Mới rồi quan luật sư Mandrette có đến thăm bản quán chủ-nhân để về nghỉ bên Pháp 6 tháng. Trong khi ông Mandrette đi vắng thì có M° Pirion tiến-sĩ luật-khoa đảm nhận các công việc.

Đến thứ bảy này thì M° Mandrette sẽ xuống Haiphong đáp tàu *Tonkin* đi Hongkong rồi mới đáp tàu khác về Pháp.

Vậy xin chúc ngài thượng lộ bình an.

Hoa Đào Trước Gió
(NẶN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG,
(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)
Sách dày non 300 trang. Giá bán 0 $ 65.
Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phân.
Thư và Mandat xin gởi cho :
M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.
5.556

Hội Trí-tri. — Đến tối thứ năm mùng một tháng tư năm 1926, đúng tám giờ tối, hội Trí-Tri sẽ họp đại hội-đồng thường-niên.

Xin mời các ngài đến dự họp để bàn các việc sau này :

1) Tờ trình của ông hội-trưởng về việc hội trong năm 1925 ;

2) Tờ trình của ông phó hội-trưởng về việc lý tài của hội ;

3) Tờ trình của ông phó hội-trưởng về việc các tiểu chi các tỉnh ;

4) Tờ trình của ông đốc học về việc học ;

5) Đọc tờ biên bản của ban kiểm-sát về việc lý-tài của hội trong năm 1925 ;

6) Đọc tờ biên bản của ban kiểm-sát về thư viện và đã đọc của hội ;

7) Xem và duyệt-y sổ chi thu năm 1926 ;

8) Duyệt-y sổ kế toán năm 1925 ;

9) Bàu lại các hội viên tiên trị sự năm 1926 ;

10) Các việc vặt.

Ngài nào bận việc không đi dự hội đồng được, xin ủy quyền cho một ông hội-viên khác thay mặt, để kỳ đại hội đồng này họp bàn được xong việc (chuẩn thứ 13 trong điều lệ hội).

Nay kính đạt
Trí tri hội hội-trưởng
Phạm Quỳnh

Hội ái-hữu sở văn-tự — Những viên-chức bản xứ ngạch Văn-tự đã [illegible] «Đông-Pháp Văn-tự tòa ái-hữu hội» (Association Amicale du Personnel Indigène du Service de l'Enseignement, des Domaines et du Timbre de l'Indochine).

Ban Trị sự năm 1926 có những ông sau này :

MM. Đặng-văn-Duy, chánh-hội trưởng ; Đỗ-huy-Kỷ, phó-hội-trưởng ; Nguyễn-ngọc-Hòe, thư-ký ; Vũ-khắc-Hiển, thủ-quỹ ; Nguyễn-Khuyến, kiểm-sát ; Lê-v-Nhã, Nguyễn khắc-Côn, cố-vấn.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có lời cảm-tạ các cụ, các ông, các bà, đã tỏ tình thân ái, gửi giấy chia buồn, cho đồ phúng viếng và đi đưa đám phu quân, thân-phụ chúng tôi, ngày chủ-nhật 28 mars 1926.

Trong khi tang-gia bối rối, có điều gì sơ-xuất, xin các ngài bỏ quá đi cho.

Vị-vong-nhân : Lê-thị-Uyển,
Cô-tử : Trần-thiện-Phúc, thư ký Pháp-thương vận tải công-ty, vợ và các con đồng bái tạ

Cuộc đánh số lấy đồ. — Tòa Đốc-lý Hanoi có mở cuộc đánh số lấy đồ (Tombola) để quyên giúp cho xã Hauvicé là con nuôi thành-phố Hanoi ở quí quốc. Tất cả có 50 lô được trúng giải, giá đáng là 16.000 f. 00. Giá bán mỗi vé : 1 $ 00. Đến ngày 1er Mai này thì mở số. Có bán vé tại bản quán. Ở xa xin đính thêm tiền cước gửi *recommandé*.

Từ hôm nay đến cuối tháng ba tây này, các đồ giải thưởng bày tại tòa Đốc lý. Từ 1er Avril trở đi thì các đồ đó đem bày tại nhà Grands Magasins Réunis.

Cải chính. — Về cái tin mừng trong mục thời sự Hanoi đăng trong số báo hôm qua, có in lầm số nhà 88 ra 58. Nay cải chính cho đúng.

Đã tìm thấy. — Cô Vũ-thị-At 16 tuổi ở phố hàng Muối, là con bà Vũ-thị-Minh bỏ nhà đi từ hôm 28 tây thì nay đã tìm thấy cả người lẫn cái giấy một tấm mang đi đợi ở nhà Ngân-hàng cùng các đồ nữ-trang.

Lừa xe đạp. — Trần-văn-Bân 35 tuổi, ở làng Nam-đồng (Hà-đông), bị thua lì lừa một cái xe đạp của Hoàng-văn-Sỹ, ở số 224 phố hàng Gà chợ Hôm, nên đã bị bắt giam rồi.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé
Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 395
Xét nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.
Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh siễn, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.
Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.
Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.
Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thượng thọ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 00
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 22
giây nói số 298
[illegible]

Nạn ô-tô. — Ngày hôm qua vào hồi 9 giờ, cái ô-tô số T. 378 do Ng-văn-Sinh cầm máy, ở số 14 bis phố hàng Chiếu khi đi đến cột đồng-hồ bờ sông đụng phải Đỗ-văn-Minh 14 tuổi, may chỉ xây xát xoàng thôi chủ xe ô tô đã đưa vào nhà-thương bọc thuốc xong đã về nhà rồi.

Rơi giấy văn-tự cho vay. — Mme Nguyễn-thị-Nghĩa ở Ấp-mỹ-hữu huyện Bình-xuyên (Vĩnh-yên) về chơi Hanoi ở nhà số 71 phố hàng Quạt có trình sở Cẩm rằng không biết đánh rơi ở đâu mất hai cái văn tự cho vay một cái 200 đồng và một cái 250 đồng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc đua ngựa. — Cuộc đua ngựa lần thứ 10 đáng lẽ mở tại Haiphong vào ngày chủ nhật 28 mars 1926 nhưng vì hôm ấy trời mưa cho nên lại phải hoãn đến chủ nhật 4 avril hồi 14 giờ 30.

Ân thưởng — M. Vincent Hầm kỹ toán sở chữa tàu ở Haiphong (Sté des Ateliers Maritimes) mới được ân-thưởng nhị hạng kim tiền về dịp khánh thành sở đập ở Bái-thượng (Thanh-hoa) vì ông đã dự chút phần công lao tự khi khởi sự cho tới lúc hoàn thành.

Vậy xin có lời mừng ông đã được thưởng một cách đích đáng.

Muốn bán một cái xe song-mã « Victoria » còn tốt, và một con ngựa, cùng cả đồ ngựa đủ dóng xe song-mã-Hỏi tại M. Desgranges 33, Rue de Lille, Haiphong.

5.611

Có ô-tô hiệu Penhard 15 mã-lực, 6 chỗ ngồi, giá rất hạ, hỏi tại nhà giấy P. Briffaud ở Sáu-kho Hải-phòng.

5612

NAM-ĐỊNH

Thi Sơ-học yếu-lược. — Sáng 7 giờ ngày 3 Mai tại các học-trò các trường công tại tỉnh-lỵ Nam-định sẽ bắt đầu thi Sơ học yếu-lược tại trường Jules Ferry (trường trong)

Đơn phải nộp trước ngày 15 avril có giấu tem 0 $ 12.

Ứng-cử nghị-viên. — Mấy hôm nay trong thành phố ta tự nhiên có cái quang cảnh náo-nhiệt lạ thường, chỗ kia mời nhau lên cơm tây đánh chén, chỗ nọ dỗ nhau xuống xóm đập chồng xôi để, có ông lại van lạy ông kia cổ động giúp hộ vì đã bỏ tiền ra mà nó không được làm bà nghị, thì không ở được với nó.

Ai tín. — Được tin buồn rằng bà cụ thân-sinh ra ông Ng-hữu-Quý Đốc-học trường Phủ-lý, mới tạ-thế tại quý xã làng Vị khê, cụ năm nay hưởng-thọ 85 tuổi.

Hôm thứ năm vừa rồi đã làm lễ an táng tại đồng làng Vị khê.

Nhân dịp buồn rầu này xin có lời chia buồn cùng ông Quý và quý-quyến.

Ô-tô sập quá. — Chiếc ô-tô hàng số T. 598 đi tới Lạc-quần bị một ông Sen-đầm bắt được chở quá các số người đã được chạy. Sở sen-đầm đã làm biên bản phạt *Chauffeur* là Trần-văn-Tín và chủ xe là M. Đặng-huy-Cơ ở Nam-định phải chịu trách nhiệm.

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :
QUYỂN THỨ **NHẤT** VÀ QUYỂN THỨ **NHÌ**
«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn giả : **Victor Hugo**
Dịch giả : **Nguyễn-văn-Vĩnh**
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Quyển thứ nhất, mỗi quyển	....	0 $ 50
— nhì, —	....	0 . 43
Tiền cước gửi Recommandé mỗi quyển	....	0 . 20

Số 69

Nam-Tống Phi-Long

[illegible]

Lưu thừa-quân nói :

— *Khiết đan* quân mạnh tướng nhiều, nếu phụ vương muốn bắt chước như việc *Thạch kính đường* trước kia, thì sai sứ sang cầu viện, mượn quân *Khiết đan* về để khôi-phục cơ nghiệp nhà *Hán*, lo gì quân *Chu* đem đến đánh ta !

Lưu sùng mừng rỡ mà rằng :

— Con ta thật là cao-kiến !

Rồi xong, liền sai *Tạ ngạn quang* làm sứ-giả, đi sang mượn quân *Khiết-đan*. *Tạ ngạn-quang* vâng mệnh đi sang *Đại liêu*, vào yết-kiến vua *Khiết-đan*, giải bày cái tình ý của vua *Đông-hán*.

Vua *Khiết-đan* bằng lòng mà phán rằng :

— Quách-ngạn-uy tự lập làm hoàng đế, không thông báo cho nước ta biết, ta đang lấy làm căm tức. Nếu vua *Đông-hán* đã muốn bắt-chước như vua *Tấn* thuở trước thì ta sẽ cử đại-binh đến để giúp cho.

Tạ-ngạn-quang tạ lạy, lui về báo tin để *Lưu-sùng* biết. *Lưu sùng* nghe nói, mừng rỡ không biết đường nào, lại sai *Trịnh-hồng* đem một nghìn lạng vàng và một nghìn tấm lụa sang dâng vua *Khiết đan* và dâng biểu xưng là hàng cháu, xin vua *Khiết-đan* ban tờ sách mệnh để gia-phong cho.

Trịnh-hồng vâng lệnh, đi sang *Đại-liêu* vào yết kiến vua *Khiết đan* để tâu về việc ấy. Vua *Khiết đan* bằng lòng nhận lời, lại sai *Phan duật-nhiên* đem tờ sách-mệnh đi sang *Hà đông* để phong cho *Lưu sùng* làm hoàng-đế. Còn *Thuật-luật* đại-ca thì đem hai vạn tinh binh sang giúp

Lưu sùng đã nhận tờ sách-mệnh của vua *Khiết đan*, lại được vua *Khiết-đan* sai người đem binh-mã sang giúp, mới cùng các quan văn-võ triều-thần thương nghị mưu kế, để định kéo về đánh *Biện-kinh*.

Triệu-hoa nói :

— Hiện nay *Biện-kinh* mới yên, các quân phiên-trấn chưa về, bệ-hạ nên ngự-giá thân chinh, quyết có thể thành công được.

Lưu sùng khen phải, liền giao cho con là *Lưu-thừa-quân* làm giám-quốc, rồi ngay ngày hôm ấy, đem hai vạn quân, cùng *Thuật-luật* đại-ca dụng cờ nổi trống, tự đất *Tấn-dương* thẳng kéo về phương nam.

Bấy giờ gần hết tháng chín, gió tây thổi mạnh, cây cỏ vàng rụng, *Tiết-vương* (tức là *Lưu-sùng*) đem quân về đến *Tấn-châu*, cùng *Thuật luật* đại-ca vây thành *Tấn-châu*, thúc quân tiến đánh. Quan trấn thủ ở đấy là *Vương vạn cẩm* và *Sử-ngạn-xiêu* cùng nhau thương-nghị mưu kế để đối địch.

Sử ngạn xiêu nói :

— Khí-thế quân giặc đang hăng hái, ta khó lòng mà đánh nổi, chỉ nên dùng cách cố-thủ, rồi sai người cáo-cấp với *Chu chúa*, đợi khi có cứu-binh đến, sẽ hợp sức cùng đánh thì tất được toàn thắng.

Vương vạn-cẩm khen phải, tức khắc sai người về *Biện kinh* cáo cấp với *Chu-chúa* rồi cùng *Sử-ngạn-xiêu* chia quân ra các nơi để làm cách cố-thủ, *Chu-chúa* nghe được tin ấy, liền sai một viên đại-tướng là *Vương-tuấn* đem hai vạn quân đến cứu viện cho thành *Tấn châu*.

Chu chúa lại truyền cho các hàng tướng-tá đều phải tuân theo mệnh-lệnh của *Vương-tuấn*, cho *Vương-tuấn* được tiện-nghi hành sự, bất-tất phải tâu với triều-đình. *Vương-tuấn* vâng mệnh, ngay ngày hôm ấy, đem quân thẳng tới *Tấn châu*.

Khi đi đến *Thiểm-châu*, đại-binh của *Vương tuấn* hãy đóng lại đấy, sai người đi dò-la xem tin-tức *Tấn-châu* thế nào. Sau có tin về báo rằng hai bên vẫn chưa giao chiến. *Vương-tuấn* liền đóng quân ở lại *Thiểm châu*, đã hơn một tuần mà không tiến binh.

Lưu sùng cùng quân *Khiết-đan* ngày đêm vây đánh thành *Tấn châu*. Vì thế quan trấn-thủ ở *Tấn châu* vẫn thường thường cho tin về phi báo với *Chu chúa*. *Chu chúa* nghe tin *Vương-tuấn* không chịu tiến binh, có ý lấy làm kinh-ngạc.

Chu chúa nói :

— « *Cứu binh như cứu hỏa* ». Thành *Tấn châu* hiện đang nguy-cấp như thế mà *Vương tuấn* không chịu tiến binh là ý thế nào.

Nói xong, tức khắc sai người đem tờ chiếu đến bảo cho *Vương-tuấn* biết rằng ngự-giá sắp sửa thân-chinh do đường *Trạch châu* tiến binh, để liên-hợp với quân *Vương-tuấn* mà cứu thành *Tấn-châu*.

Vương-tuấn tiếp được tờ chiếu, bảo sứ giả rằng :

— Không phải ta có ý trễ biếng, chẳng chịu tiến binh để cứu *Tấn-châu* đâu, cố là ta đã có định kiến.

Nói xong, liền dặn bảo sứ-giả về tâu với *Chu-chúa*.

HỒI THỨ XXVII

Sứ-giả vâng lời *Vương-tuấn* về tâu với *Chu chúa* rằng :

— *Vương* chủ-tướng có nói thành *Tấn châu* rất vững bền, dẫu quân *Hán* cùng quân *Khiết đan* hai nước cùng đánh, cũng chưa dễ đã phá được. Hiện nay khí-thế quân *Lưu-sùng* còn đang hăng-hái, không thể địch nổi, ta nên đợi cho kẻ kia sinh lòng trễ biếng, bấy giờ sẽ hay. Bệ-hạ mới lên ngôi vua, các nơi phiên-trấn vị tất đã tâm phục, thì là trọng chớ nên khinh thường mà động binh. Nếu một sớm ngự giá thân-chinh mà *Mộ dung-ngạn-xiêu* thừa cơ đem quân tiến vào *Biện-kinh* thì đại sự hỏng mất.

Chu-chúa nghe nói, liền cựa nghĩ ra mà rằng :

— Nếu *Vương* chủ-tướng có chỗ không nói thì suýt nữa ta lầm mất vậy.

Chu-chúa nói xong, liền hạ tờ chiếu bãi việc ngự-giá thân-chinh, lại sai người truyền bảo cho *Vương-tuấn* biết. *Vương-tuấn* hợp các hàng tướng-tá lại để thương nghị việc tiến binh.

Vương-tuấn bảo chức chỉ-huy-sứ là *Dược-nguyên-phúc* rằng :

— Cách thành *Tấn châu* độ hai mươi dặm, có một dãy núi tên gọi *Mông-khanh*, chỗ ấy hình thế rất hiểm-trở. Nếu để cho quân giặc chiếm giữ thì quân ta không còn thể được kế gì, vậy tướng-quân nên đem một nghìn bộ-quân đến đấy để dò-la tin tức quân giặc, rồi sáng mai tôi sẽ cử đại-binh theo sau.

Dược nguyên phúc vâng mệnh đi ngay. Ngày hôm sau, đại-binh của *Vương-tuấn* tự *Thiểm-châu* ra đi, thẳng đường tiến sang dãy núi *Mông-khanh*. Khi đi gần đến nơi, đã thấy *Dược-nguyên-phúc* sai người đến báo tin rằng : Dãy núi *Mông-khanh*, tịnh không có một người nào chiếm giữ cả.

Vương tuấn mừng thầm mà bảo rằng :

— Nếu vậy thì việc ta thành được.

Nói xong, tức thì truyền lệnh cho đại-binh thẳng đường tiến sang *Tấn-châu*, đến đóng đồn ở phía nam đất *Kỳ huyện*, truyền cho quân sĩ nghỉ ngơi, dùng cách cố thủ, chứ không hề ra đánh.

Lại nói chuyện *Hán* chúa vây đánh thành *Tấn châu*, đã gần một tháng mà chưa phá vỡ, mới cùng *Thuật-luật* đại-ca thương nghị rằng :

— Thành *Tấn-châu* rất vững bền, họa *Sử-ngạn-xiêu* có dùng cách cố-thủ, không chịu ra đánh. Nay lương-thảo trong quân đã hết, giả-sử có cứu-binh ở *Biện-kinh* đến thì ta lấy gì mà đối địch cho được.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiều Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Elles furent bientôt distraites par le mouvement du bord de l'eau qu'elles distinguaient dans les branches des grands arbres et qui les divertissait fort. C'était l'heure du départ des malles-poste et des diligences. Presque toutes les messageries du midi et de l'ouest passaient alors par les Champs Élysées. La plupart suivaient le quai et sortaient par la barrière de Passy. De minute en minute, quelque grosse voiture peinte en jaune et en noir, pesamment chargée, bruyamment attelée, difforme à force de malles, de bâches et de valises, pleine de têtes tout de suite disparues, broyant la chaussée, changeant tous les pavés en briquets, se ruait à travers la foule avec toutes les étincelles d'une forge, de la poussière pour fumée et un air de furie. Ce vacarme réjouissait les jeunes filles. Favourite s'exclamait :

— Quel tapage ! on dirait des tas de chaînes qui s'envolent.

Il arriva une fois qu'une de ces voitures qu'on distinguait difficilement dans l'épaisseur des ormes, s'arrêta un moment, puis repartit au galop. Cela étonna Fantine.

— C'est particulier ! dit-elle. Je croyais que la diligence ne s'arrêtait jamais.

Favourite haussa les épaules.

— Cette Fantine est surprenante. Je viens la voir par curiosité. Elle s'éblouit des choses les plus simples. Une supposition ; je suis un voyageur, je dis à la diligence : je vais en avant, vous me prendrez sur le quai en passant. La diligence passe, me voit, s'arrête, et me prend. Cela se fait tous les jours. Tu ne connais pas la vie, ma chère.

Un certain temps s'écoula ainsi. Tout à coup Favourite eut le mouvement de quelqu'un qui se réveille.

— Eh bien, fit-elle, et la surprise ?

— A propos, oui, reprit Dahlia, la fameuse surprise ?

— Ils sont bien longtemps ! dit Fantine.

Comme Fantine achevait ce soupir, le garçon qui avait servi le dîner entra. Il tenait à la main quelque chose qui ressemblait à une lettre.

— Qu'est-ce que cela ? demanda Favourite.

Le garçon répondit :

— C'est un papier que ces messieurs ont laissé pour ces dames.

— Pourquoi ne l'avoir pas apporté tout de suite ?

— Parce que ces messieurs, reprit le garçon, ont commandé de ne le remettre à ces dames qu'au bout d'une heure.

Favourite arracha le papier des mains du garçon. C'était une lettre en effet.

— Tiens ! dit elle. Il n'y a pas d'adresse. Mais voici ce qui est écrit dessus :

Ceci est la surprise.

Elle décacheta vivement la lettre, l'ouvrit et lut (elle savait lire) :

O nos amantes !

« Sachez que nous avons des parents. Des parents, « vous ne connaissez pas beaucoup ça. Ça s'appelle « des pères et mères dans le code civil, puéril et « honnête. Or, ces parents gémissent, ces vieillards « nous réclament, ces bons hommes et ces bonnes « femmes nous appellent enfants prodigues, ils sou- « haitent nos retours, et nous offrent de tuer des « veaux. Nous leur obéissons, étant vertueux. A « l'heure où vous lirez ceci, cinq chevaux fougueux « nous rapporteront à nos papas et à nos mamans. « Nous fichons le camp, comme dit Bossuet. Nous « partons, nous sommes partis. Nous fuyons dans « les bras de Laffite et sur les ailes de Caillard. La « diligence de Toulouse nous arrache à l'abîme, et « l'abîme c'est vous, ô nos belles petites ! Nous « rentrons dans la société, dans le devoir et dans « l'ordre, au grand trot, à raison de trois lieues « à l'heure. Il importe à la patrie que nous soyons, « comme tout le monde, préfets, pères de famille, « gardes champêtres et conseillers d'état. Vénérez- « nous. Nous nous sacrifions. Pleurez-nous rapide- « ment et remplacez-nous vite. Si cette lettre vous « déchire, rendez-le-lui. Adieu.

« Pendant près de deux ans, nous vous avons ren- « dues heureuses. Ne nous en gardez pas rancune.

« Signé : BLACHEVELLE.
« FAMEUIL.
« LISTOLIER.
« FÉLIX THOLOMYÈS.

« POST-SCRIPTUM. Le dîner est payé. »

Les quatre jeunes filles se regardèrent.

Favourite rompit la première le silence.

— Eh bien ! s'écria-t-elle, c'est tout de même une bonne farce.

— C'est très drôle, dit Zéphine.

— Ce doit être Blachevelle qui a eu cette idée-là, reprit Favourite. Ça me rend amoureuse de lui. Sitôt parti, sitôt aimé. Voilà l'histoire.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Các cô nói với nhau vài câu như thế, rồi mải nhìn qua cành cây những kẻ đi người lại ở phía bờ sông, cũng nhãng đi không nghĩ đến câu chuyện nữa. Giờ ấy chính là giờ những xe tải thư và những xe chở khách khởi hành. Phàm các đồ tải đi các tỉnh vùng Tây Nam, thời ấy gần đi qua đường *Champs Elysées* cả. Phần nhiều cứ đi suốt dọc bờ sông rồi ra đàng cửa ô *Passy*. Cách một phút một, lại thấy những cỗ xe lớn sơn vàng và đen, xếp đồ nặng chĩu, ngựa chạy ầm ầm, nào những rương, những vải che, những *va-lít*, hình xe không ra vuông mà không ra tròn, cứ lù-lù như từng đống, thoáng nhìn vào trong xe thì thấy lốc nhốc những đầu người, vụt một cái lại đi qua mất, xe chạy như thể nghiến đá lát đường, mỗi viên đá thành ra một viên đá đánh lửa, đi bừa đi sấn rẽ những đám đông ra mà đi, dưới chân ngựa thì lửa lòe như trên mặt đe lò rèn đương giọt, bụi mù như khói, có dạng hùng dũng, có dạng điên-rồ tất-tả. Cái cảnh ầm-ầm như sấm như sét đó làm cho vui mắt mấy cô thiếu-nữ. Cô *Favourite* kêu rằng :

— Ầm ầm nghe mà kinh ! khác nào những đống xích sắt tự dưng bay đi xủng-xoảng.

Có một lần, thấy một cỗ xe trong các cỗ xe đi xa đó, nhìn qua bóng du-du không được rõ, hình như đến đó thì dừng lại một lát, rồi ngựa lại đi nước đại. Cô *Fantine* ngạc nhiên mà rằng :

-- Lạ chưa ! em cứ nghĩ những xe chuyến không bao giờ đứng lại như thế.

Cô *Favourite* nghe nói xo vai mà nhiếc rằng :

-- Cái chị *Fantine* này thật là quái-lạ. Tôi thường biếu dị mà sang thăm chị ấy. Ai đâu lại thấy việc dị thường cũng giật mình, cũng ngơ-ngác. Xe đỗ lại thì [illegible] là gì [illegible] một chút. Tôi là khách đi xe, tôi dặn người đánh xe : Tôi đi lên trước, khi nào xe gặp tôi ở bờ sông thì xe đứng lại cho tôi lên. Xe đi, xe gặp tôi, xe đứng lại cho tôi lên, có gì mà lạ. Ngày nào không có như thế. Chị này ra không có trải việc đời chút nào cả.

Qua một hồi lâu nữa như thế. Bỗng cô *Favourite* giật mình một cái như là người đương ngủ thức giấc dậy, mà hỏi rằng :

-- Ô này ! thế cái gì họ hẹn với chị em ta đâu ?

Cô *Dahlia* cũng hỏi tiếp :

-- Ừ nhỉ ! cái gì rất là lạ-lùng mà họ bảo họ cho chúng ta sao mãi không thấy.

Cô *Fantine* cũng nói :

— Các anh ấy đi đâu mà lâu thế !

Cô *Fantine* vừa nói xong, thở dài một cái, thì tên hầu-sáng ở ngoài vào, tay cầm cái gì tự-hồ một phong thư. Cô *Favourite* hỏi :

-- Cái gì thế mày ?

Tên hầu-sáng thưa :

-- Các ông trước khi đi ra có để cái giấy này lại cho các bà.

-- Sao lại không đem ngay vào ?

-- Bởi vì các ông đưa cho tôi có dặn phải chờ một tiếng đồng-hồ rồi hãy đưa vào.

Cô *Favourite* dằng lấy cái giấy ở tay tên hầu-sáng. Quả là một cái thư.

— Ô này ! Ngoài bì không đề tên ai cả. Nhưng lại có mấy chữ :

Đây là cái quà ngẫu-nhiên

Cô vội-vàng khai niêm mở thư ra mà đọc (vì cô này biết đọc) :

« Hỡi các tình-nương của chúng ta !

« Các tình-nương biết cho rằng anh em chúng tớ đây « còn có cha mẹ. Cũng biết các em không biết cha mẹ « là cái gì. Hộ-luật văn-chương hơi rườm, nhưng mà « hợp luân-lý, gọi cha là thân-phụ, mẹ là thân-mẫu. « Những ông già bà già ấy đương rền khóc đòi chúng « tớ về, quở trách chúng tớ là con nhà hư, phá gia chi « tử, nay gọi về nhà, hẹn giết bò làm tiệc. Chúng tớ « đây là con có hiếu, cha mẹ đã bảo, đâu dám không « vâng. Vậy thì lúc nào các em đọc tờ giấy này, thì năm « con ngựa hùng-dũng đương phi mà kéo chúng tớ về « hầu *ba-ba* và *má-má*. Chúng tớ *phú-la-căng* (1) đây, nói « thế cho nó ra lối văn-chương của ông *Bossuet*. Chúng « tớ đi đây, chúng tớ đi khỏi rồi. Chúng tớ víu lấy « cánh tay ông *Laffitte* mà chạy, và chắp lấy đôi cánh « của ông *Caillard* mà bay đây. Chuyến xe đi *Toulouse* « sắp mang chúng tớ đi chạy nạn đây, Nạn ấy chính là « các em đó, bốn em mĩ-miều xinh-đẹp ơi ! Chúng tớ « từ nay là vào trong xã-hội, vào nơi nghĩa-vụ, vào chốn « có trật tự ngăn nắp đây, mà chúng tớ đi mau lắm, « mỗi giờ xe chạy những ba dặm. Quê-hương cần dùng « đến chúng tớ, cũng phải như người ta mà làm quan, « làm gia-trưởng, làm lính hoặc làm nghị-viên. Các em « nên kính thờ chúng tớ, bởi vì thế này cũng là chúng « tớ đem thân về hiến gia-tộc quốc-gia. Các em nên « khóc chúng tớ đi, nhưng mà khóc quàng lên, rồi liệu « lau nước mắt mà mau mau tìm ai thay cho chúng tớ. « Nếu bức thư này mà xé ruột gan các em, thì xin các « em cũng xé lại cho nó tan ra từng mảnh. Thôi, các « em nghỉ.

« Trong ngót hai năm trời nay, chúng tớ nuôi các « em kể cũng là sung-sướng đó. Vậy thì các em chớ có « hờn-giận chúng tớ, nghe !

« Kí tên : *Blancheville*
« *Fameuil*
« *Listolier*
« *Félix Tholomyès.*

« Tái bút : Bữa tiệc hôm nay tiền đã trả đủ rồi ».

Bốn cô nhìn nhau. Cô *Favourite* mở miệng trước :

-- Thế nào, các chị. Cái quăng-mỡ này cũng là hay đấy chứ.

Cô *Zéphine* nói :

-- Vui lắm.

Cô *Favourite* nói :

-- Trò này quyết là của gã *Blachevelle* bày ra, khiến cho em phải lòng nó. Người đâu mà có duyên như vậy. Hễ đi khỏi là mình nhớ đến phải yêu. Chuyện như thế đấy, các chị.

(Còn nữa)

1. Dùng lối phăm-tục, đây nói rằng mà bắt lối văn ông Bossuet.

Luyện tập quốc-văn

Một cậu thiếu-niên kể chuyện mộng

Trưa chủ-nhật vừa rồi, nhân khi rảnh việc, và tôi mỏi mệt, trong mình chưa được thật lành mạnh, nên không dám gắng làm việc, vào buồng trùm chăn mà thiu thiu giấc điệp.

Tôi ngủ cũng đã khá lâu, bèn hay « man mác, bỗng thấy mình ở trong một « nơi đô-hội. Rõ ràng một cảnh thiên « nhiên, nhà cửa trang hoàng lịch-sự, « khác hẳn : nơi cảnh vật mà tôi trông « thấy bây giờ, xe ngựa xe rộn rịp, « các quán lại [illegible], khiến cho khi « tôi tỉnh dậy, nhớ tới cảnh xưa mà « thêm áo não. Tôi nhớ ra thì nơi đô- « hội ấy chính là thành phố Nam định « Ô hay ! đã 6 tháng nay, mình bỏ « trường Nam về dạy tư cho ba đứa « trẻ ở nhà quê, sao nay lại còn ở « tỉnh Nam, hay là :

Hồn còn nhớ cảnh Nam,
Vượng cánh rập bay sang.

« Tôi mơ mơ màng màng, thấy tôi « lại đi học trường Cao-đẳng Tiểu- « học Nam thành như trước, gặp bạn « cũ tay bắt mặt mừng, [illegible] chuyện « tri âm, bấy lâu vắng tiếng, nay lại « ran như pháo.

« Chiều hôm ấy tôi đi học về, trời « đã gần tối, nằm trên giường giở tờ « báo ra xem, bỗng thấy có tiếng hát « thanh thanh ; tôi lắng tai nghe thì « chỉ [illegible] mấy câu như sau « này :

Ghen chi trời đất hỡ,
Đàn dây mẹ cùng anh ?
Một thân nơi khách địa,
Nước thẳm cùng mây xanh ;
Bắt ngồi thôi lại đứng,
Nghĩ quẩn lại nghĩ quanh.

« Tôi hỏi ra mới biết rằng ở một « chiều nhà về phía sau nhà tôi, mới « có một cô thiếu-nữ ở đâu đến, mở « một rạp hát ả-đào. Cả nhà chỉ có « một mình nàng với vài đứa nữ tỳ « mà thôi. Một mình nàng chủ trương, « mà cũng một mình nàng tiếp khách.

« Tôi nghĩ thầm, nghe mấy câu thơ « thì chắc là nàng ấy vì cảnh ngộ bắt « buộc mà phải làm nghề này và xem « như nàng chưa có chị em gì thì đủ « biết.

« À quên mà nàng lại rất thạo đàn, « hôm nào cũng thế, cứ đến chiều hôm « thì nàng lại ca vài câu và gẩy vài « dịp đàn nghe rất não nùng.

« Tôi khi ấy đã đem lòng quyến « luyến nàng ; một hôm trông thấy « nàng đứng ở sau nhà thơ-thẩn trông « giời, thật là một cô thiếu-nữ « mặn « phấn tươi son » tuy chẳng được như « nàng Kiều :

Làn thu-thủy nét xuân-sơn,
Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh,

« Song cũng vào hạng « yểu-điệu » « thời nay tôi ngắm hồi lâu, nghĩ bụng « quái lạ nàng này mà lại là kỹ-nữ. « Thật là trời xanh trêu khách má hồng

« Thế là tôi mê mệt nàng từ đấy. « Suốt ngày suốt đêm chỉ những thương « mướn xót vay cho nàng.

« Một hôm tôi đánh bạo sang chơi. « Nàng thấy tôi thì tay bắt mặt mừng. « Tôi vào tự giới-thiệu với nàng, rồi hai « người ngồi uống nước chè nói chuyện « gẫu ». Cách hai hôm sau tôi lại sang, « lần này thì tôi say nàng quá, ở mãi « đến 9 giờ tối mới về, hôm sau cố nạo « lấy ngót đồng, thêu cho nàng một « cái khăn « mùi-soa » thật « đẹp ».

« Từ đó tôi nào hễ nàng không có « khách là tôi lẫn sang chuyện « gẫu ».

Thấm thoắt đã ngót nửa tháng, một hôm tôi đi học về bỏ sách ở nhà, toan vạch rào sang « tình-tự cùng nàng thì bỗng thấy cái « bàn kê ở gian giữa nhà tôi một bên « cao-vọt lên. Tôi trông lại thì té ra « một bên bàn ghếch bên cạnh cái « giường gần đấy, mà hai chân bàn « thì đã đi đằng nào cả. Tôi gọi em « tôi ra hỏi, thì nó nói là hai chân « bàn ấy mọt nát, em sợ để nó gẫy « thì vỡ cả đồ vật ở trên ; nên em « phải bỏ đi. Em đã hỏi thầy xin tiền « để chữa, nhưng thầy bảo từng quá « một xu không có, đành hãy để đấy « vậy.

« Tôi nghe mấy lời ấy, mặt tôi « bỗng lạnh đi, hình như một trận « gió lạnh bay tạt vào mặt.

« Tôi nghĩ, sao mình đã vội quên « cảnh nhà mình mà đam-mê sắc dục. « Nhà một xu không có, mà ta nỡ đổi « cho mẹ, lấy tiền đi thêu « mùi soa » « cho gái thì mình đã là giống vật mất. « Bổn phận mình bây giờ là phải « gắng sức học-hành mà báo đền « công sinh-dưỡng, trả nợ quốc-gia. « Ôi cái bàn gẫy chân ấy thật là cái « tiêu-biểu cho cảnh nhà tôi vậy, thế « là từ đó tôi ăn năn quyết từng mà « quyết lòng giữ từ nàng.

Đến đó tôi bỗng mắt thức dậy trông quanh trông quẩn chẳng thấy bàn, cũng chẳng thấy em, một mình trơ một gian buồng, nào thóc, nào đỗ, (đỗ đó) xếp đầy, đứng ra đứng sau chẳng thấy nhà có kỳ-[illegible], chợt thấy bàn ghế [illegible] mới nhớ ra là mình đang dạy tư ở nhà-quê.

Ngồi một mình nghĩ tới mộng mà hoạ cho thân. Ôi trời kia sao khéo hiểm sâu, đang tay say nghiệt cắt đứt cánh chim ! ! Lại khéo thay, trêu mình cả từ trong mộng. Ôi nghèo, ôi nghèo ! Cái nghèo kia đã làm cho ta đã bao phen nằm trời phong-trần. Đến nay đất khách bơ vơ, gắng sức vui cùng lũ trẻ mà mày lại còn ghẹo ta cả trong giấc ngủ, phá cả cái vui trong mộng của ta.

Tôi ngồi bó gối, nghĩ vẩn nghĩ vơ, cám cho chữ nghèo, bùi-ngùi cho phận, thì chợt tỉnh ngộ ra rằng : giá ta không phải cái bàn gẫy nó phạt ta thì có lẽ ta đã đắm đuối trong chữ tình, mà sao những sự học hành. Mà thật thế, đã bao phen, khi còn ở Nam thành, ta đưa anh, đưa em chơi bời dong duổi, gửi giấy về đã nói khéo với tiền chăm [illegible]. Lúc ấy ta tuy không phải là ở trong mộng, song cái giấy của mẹ ta kêu khổ sao là cái bàn gẫy ấy vậy, nó đã nhắc lại cho ta khỏi quên cái cảnh nhà ta. Ở mà Nam-thành tuy đẹp, cảnh-vật tuy sang, song cái sang cái đẹp đó nào phải của ta mà ta luyến ái ? Đến như cô kỹ-nữ kia làm nghề ca-xướng, [illegible] tốt đẹp, tai ta thích lấy gì, ta gần làm gì, chỉ bằng ở chốn thôn-quê, mắt ta chỉ thấy kẻ làm ăn, tai ta chỉ nghe lời đạo-đức chân-chính, mà lại chẳng sướng hơn ư ? Và cái sướng ấy lại có phần bổ ích cho ta nữa. Vậy từ nay ta cũng chẳng nên nghĩ tới chữ nghèo làm gì nữa, cho tổn thời giờ, cho mỏi mệt tinh-thần vô ích.

Ng-văn-Rỹ

Cuộc thi thơ

Cắt [illegible]-Quyên nữ-sĩ

MMMDCCLXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thánh miếu cao sâu đối Nhị Nùng,
Thành-quách bốn bề xây điển-cố,
[illegible] đứng thong-dong.
Văn-chương nền nếp văn-chương cổ,
Giáo-hóa nêu truyền giáo-hóa chung.
Hương-khói đời đời noi phụng-sự,
Khắp hòa nam bắc lại tây đông.

Nguyễn-tiên-Tiến, Thái-bình

MMMDCCLXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-cầm yên như cảnh Lãng-bồng.
Đàn-hạnh vững vàng thiên trụ bắc,
Đầu sân sáng sủa địa-đồ đông,
Thu dương bóng giãi cây Hồng-Lạc,
Giang Hán dòng tuôn ngọn Nhị Nùng,
Rồi tự Lý Lê bia miếu tạc,
Bền cung [illegible] quạt xuân-phong.

Vũ-năng-Dung
Làng Thanh-khiết, Nam-định

MMMDCCLXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cội gốc từ đâu phải biết công.
Nền Lý bia Lê gây dựng trước,
Sân Trình cửa Khổng phụng thờ chung.
Dòng Thù mơ [illegible] trên sông Nhị,
Đàn hạnh [illegible] Nùng.
Mấy cuộc tang-thương mưa gió trải,
Cung-tường [illegible] gốc trời đông.

Trần-hữu-Tân
Rue de la gare de Bình-lục

MMMDCCLXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Kỉ-[illegible] miếu là nơi kỷ-niệm chung.
[illegible]-hạnh ai dời sang đất Bắc,
Rừng nho bởi đó mọc trời đông.
Treo gương khoa-giáp hàng bia đá,
Vững mối đi-luân dãy cột đồng.
Nước Nhị, mây Nùng in vẻ cũ,
Cung-tường đứng mãi với non sông.

Nguyễn-ngọc-Huỳnh
rue de la gare de Bình-lục

MMMDCCLXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nền tảng là cây cột phải không.
Đạo-mạch truyền sang từ đất Bắc,
Thư-hương [illegible] khắp trời Đông.
Văn-minh kiến mới ngày trang điểm,
Luân-lý nền xưa vẫn kính sùng.
Hỏi-cổ bao người qua lại đó,
Đố ai không chút ngẩn ngơ lòng.

Trần-hữu-Vơn rue de la gare de Bình-lục

MMMDCCLXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Tổ-vương cùng ngửa mặt trông,
Hương-hỏa tôn nghiêm nền chính-trị,
Cung-tường rực rỡ vẻ văn-phong,
Cây khôn lay chuyển khi mưa gió,
Hồ vẫn y nguyên lúc đục trong,
Trải Lý Trần Lê bao thế-kỷ,
Văn-minh càng tiến, đạo càng sùng.

Trần-hữu-Nhiên. rue de la gare Bình-lục
Trần-nguyên-Sinh
Làng Bình-vọng, Hà-đông

(Còn nữa)

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 31 Mars 1926

TẠO HÓA LIỆU NHÂN

Vở hát cải-lương soạn theo lối mới như ca, ngâm, lý. Cân hát, câu ca rất là hợp với dịp đàn nhị. Tích hát rất có ảnh hưởng về luân-lý đời nay, rất vui trò. Xin giữ chỗ ngồi trước. Có bán vé trước từ tối thứ ba.

Tối thứ năm 1er Avril 1926

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất

KIM VÂN KIỀU

(Hồi thứ hai)

Đoạn thứ hai

PHẠM CÔNG CÚC HOA

Đoạn này có hát bài hát nói niên nhất nông nhì sĩ và bài đáp lại nhất sĩ nhì nông.

Đoạn thứ ba :

VÂN NGUYỆT TIÊN DUYÊN

Đoạn này vừa là bi kịch vừa là hài kịch rất là buồn cười.

3006

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.
Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rối [illegible] phải làm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ !
Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

[illegible]

Thuốc nước bổ huyết

3001 MÁU BÒ 1340



QUÝ KHÁCH NÊN XÉT KỸ ?

Thử hỏi một vài người trong **350** *người có* xe Ô-tô **BERLIET**

Tất LẾT THẢY đều khen-ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cùng là những sự lợi của xe ấy tại các xứ này :

Xe 12 mã lực, 4 vít-tết, 5 bánh xe thực tốt

30.500 F

XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT

Đại biểu bán xe ấy (ở góc phố Gambetta)

3003

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiều Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Ruynh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Patrie !

Heureux le voyageur que sa ville chérie
Voit rentrer dans le port aux premiers feux du jour,
Qui salue à la fois le ciel et la patrie,
La vie et le bonheur, le soleil et l'amour !
Regardez, compagnons ! un navire s'avance
La mer, qui l'emporta, le rapporte en cadence
En écumant sous lui comme un hardi coursier,
Qui tout en se cabrant sent son vieux cavalier
Salut ! qui que tu sois, toi dont la blanche voile
De ce large horizon accourt en palpitant !
Heureux, quand tu reviens, si ton ancre étoile
Ta fait aimer la rive ! heureux si l'on t'attend !
Comme le cœur bondit quand 'a terre natale
Au moment du retour commence à s'approcher
Et du vaste Océan sort avec son clocher !
Et quel tourment devin dans ce court intervalle
Où l'on sent qu'elle arrive et qu'on va la toucher !
O patrie ! o patrie ! inefable mystère !
Mot sublime et terrible ! inconcevable amour !
Eh comme n'est-il donc né que pour un coin de terre
Pour y bâtir son nid et pour y vivre un jour.

Alfred de Musset.

Il faut détruire les associations d'idées nuisibles et comment

Il faut tâcher avant tout de prévenir les associations d'idées qui pourraient être nuisibles, car, lorsqu'elles sont formées, la lutte contre elles est bien difficile. C'est là une des plus fortes raisons de veiller avec soin à la première éducation, à celle qui se fait au sein de la famille et commence longtemps avant l'école. C'est parce que l'esprit de l'enfant est tout neuf, et sa sensibilité très vive, que les effets de la première éducation sont si profonds et si durables ; on ne saurait trop veiller à ce qu'elle soit aussi bonne que possible. Les parents n'attachent pas toujours autant d'importance qu'ils devraient au choix des gens de service à qui ils confient leurs enfants. Les récits d'une bonne, d'une nourrice, les contes de la veillée, peuvent faire un mal incalculable. Il y a là une influence de tous les instants, d'autant plus redoutable qu'elle échappe au contrôle. Si elle était saine, cette influence, qui devance celle des maîtres et égale celle des parents pourrait venir en aide à l'une et à l'autre, mais mauvaise, elle les contrarie sans cesse et peut les anuler.

Comment peut-on détruire les associations d'idées une fois formées ? De deux manières.

D'abord en créant des associations d'idées contraires à celles qu'on veut déraciner, et cela, avant tout, par la force de la répétition. A de sottes habitudes, il faut en substituer de meilleures. Il ne doutons pas, en répétant souvent et fortement une affirmation, on finit par la faire admettre. Avec les esprits jeunes surtout, il est facile de faire prévaloir des vues nouvelles. Lorsqu'une découverte scientifique a lieu, elle n'est jamais acceptée des hommes qui ont passé un certain âge ; tous les médecins âgés de plus de quarante ans refusèrent de croire à la circulation du sang, quand elle fut découverte par Harvey ; ils avaient l'esprit prévenu ; mais les jeunes l'admirent d'abord et les hommes mûrs l'acceptèrent peu à peu, la plupart sans la vérifier, par le seul fait de l'entendre affirmer.

On peut, en second lieu, corriger les mauvaises associations d'idées, en faisant un appel direct à l'intelligence proprement dite, à la réflexion, à la preuve, à l'expérience s'il s'agit d'un fait réel, au raisonnement quand il s'agit d'erreurs reposant sur de prétendues raisons. Rien de plus facile que de faire remarquer à un enfant qu'on peut impunément dire trois

Tổ quốc !

Sướng thay lữ khách lúc ninh gia
Cảnh-tượng vui mừng gặp mặt ta,
Xin kính lạy giới, chào tổ-quốc,
Chúc mừng nhân vật chốc sum họp !
Kìa trông tàu chạy xa xa
Xưa đi đâu đó, nay đã về đây,
Bỉ-ranh sống bọc vui đầy,
Rung rinh chèo quế buồm mây hoan hỷ
Mừng thay lữ khách lúc quy kỳ
Người ngàn muôn dặm ngẫm thôn quê
Nhắc trông bỡ bỡn mừng khôn xiết !
Sướng có bà con đợi khách về
Thuyền lan khi đã gần kề
Tâm thần thổn thức khó bề tả nên,
Kìa lều chõng đã gần miền !
Ước gì chấp cánh bay liền đến nơi !
Ôi ! tổ quốc ơi ! tổ quốc ơi !
Gồm ghê! không khí bởi vì ai !
Người ta há của riêng quê quán
Buộc cắng chôn chân nuốt cả đời ?

Sông Nam
Nguyễn-v-Thuộc

Nên trừ những việc tập y có thể đi hại được và nên trừ như thế nào?

Phải nói trừ những việc tập y có thể đi hại được là vì nếu nó đã thành nếp rồi, thì rất khó phá đổ được nữa. Vì thế nên cần trông có cái nền giáo-dục thứ nhất cho cẩn thận lắm mới được, nền giáo-dục ấy tức là cái giáo-dục lúc con ở trong gia-đình, trước cái học-đường giáo-dục lấn lắm vậy. Trí-tuệ đứa trẻ còn mới nguyên, tình-cảm đương mạnh, thì hiệu quả của nền giáo-dục lúc ban đầu rất sâu xa và lâu dài, càng cẩn-thận càng hay, không sợ cẩn thận quá. Có nhiều cha mẹ không lấy sự chọn kẻ hầu người hạ, để giao phó con cho họ làm quan trọng đâu. Có biết đâu rằng những câu chuyện của con đòi, con vú, những chuyện kể lúc buổi tối mà thành cái kết quả xấu rất nhiều, vì mình không xem xét được, đêm thấm mỗi khi một ít mà kết quả xấu lại càng gớm ghê. Nếu cái sự đêm thấm ấy mà hay ra, thì còn gì bằng, nó làm tiến-phong cho cái giáo-dục cần ăng thầy, nó cũng hay ngang với giáo-dục của cha mẹ, có thể giúp đỡ được cho cả hai bên ; mà đời ra thì làm hư-hỏng cả gia đình và học-đường giáo-dục nữa.

Nay muốn trừ bỏ những việc tập y đã thành nếp rồi thì nên dùng cách gì ? Có hai cách : Một là lại gây lấy những ý-tưởng trái lại với những ý-tưởng mà mình muốn trừ khử đi, phải làm đi, làm lại cho nhiều lần mới được. Phải gây nên tập-quán hay cổ thể vào tập quán đó. Phải nhớ rằng : nhắc đi nhắc lại một việc mình cho là phải mãi, rồi sau đứa trẻ tất phải công nhận là phải ; nhất là đối với trí-tuệ trẻ non nớt, thì muốn làm cho công-nhận một cái ý tưởng mới cũng dễ. Khi có một sự phát-minh mới về khoa-học, các người đã có tuổi thường không theo ; ngay như lúc Harvey tìm-tòi mới tìm ra phép chu lưu của máu, thì các ông lang ngoài bốn mươi tuổi có ai theo đâu, vì các ông lang đó hay cổ-chấp quá. Thế nhưng các ông lang thanh-niên hoan-nghênh trước, rồi các cụ cũng dần dần theo sau ; Thêm cái sự sau, có nhiều người lại thấy người khen phải, là mình mê theo, cũng chẳng bẻn lẽn phải hay trái. Cách thứ hai là dùng ngay trí-thức, suy xét, dùng tang chứng hiển-nhiên, nếu có sự gì hiển-nhiên trước mắt, thì cho trẻ nó thí-nghiệm ngay để mà chứng-thay là có sự gì vi hiểu lắm mà sai lầm, thì dùng lý-luận mà chứng cho hết lý-lẽ. Không gì dễ hơn là giảng cho trẻ hiểu rằng, người nước ta người nọ bên bằng không lau nạo, (nước

DƯ LUẬN

Sự học của người lớn

Phàm ai đi có trí khôn, có học thức cũng phải phục rằng : giáo-dục là việc rất cần cho dân trong một nước. Vậy thì giáo-dục ở báo chương đã nhiều lần bàn đến, nhưng chỉ nói về sự giáo dục con trẻ cả.

Nay xét lẽ cái tinh thế nước ta, ngoài việc dạy bảo con cháu sau, lại cần phải có việc dạy bảo toàn dân nữa. Toàn dân ở đây là tính từ ông lão 50 cho đến con gái 18 tuổi.

Thực đấy, nước ta có hai hạng người : Một là cựu-học, hai là tân-học.

Hạng cựu-học đã cao tuổi, phần nhiều là bộ lão thành, kỳ hào huynh thứ ở các phủ về nơi tỉnh thành, hay ở các làng về chốn sơn gia.

Bọn này, xen chuyện Tân-học, trước học lễ phép, sau học văn chương, tiêm nhiễm của cái tinh lễ phép mà trở nên con người rất rất yếu đuối, phục tùng nhiều mà tự cường tự lập thì ít. Tư tưởng hành-kinh, sách nào cũng học, mà đi đâu lại, chẳng qua cũng từ tha ngũ-kinh, sử đâu về luận lý nhiều, luận lý lại cao xa quá, mà cái học phổ thông thiết cận như vệ sinh, cách-trí, địa-dư, toán-pháp, lý hóa v.v... lại không được học, đã không được học, còn biết nó là thế nào mà chuộng mà ham mà thi thố ; thành ra bao nhiêu sự ích lợi của nó không còn có đường có lối mà bò ra, chảy ra. Một số dân chịu ngồi bó cánh, dại khờ tối tăm, trách nào dân chẳng tăng mà nước chẳng nghèo.

Hạng tân-học còn ít tuổi, phần nhiều là học tân tiến tốt nghiệp ở các trường Pháp-Việt ra.

Bọn này lại khác, chỉ làm về Pháp học, lâu bước chân đi đến nhà trường đã được nghe rõ mấy chữ « bình-đẳng, tự-do », ai cũng bình-đẳng, ai cũng tự do, bình-đẳng quá, tự-do quá đến nỗi quá vòng khuôn phép, sinh ra nhiều điều thương-phong bại-tục, khá ở khá bỏ, báo-chương nói đến luôn luôn. Các khoa học mới như vệ sinh học, hóa học, toán học, sử lý học, văn chương học, chính trị học, v.v... tuy có được học, nhưng học được vẫn cẩn thận, mới xuất xoát trong vòng sơ-đẳng, trung-đẳng, tuy cũng đeo bằng cao-đẳng, nhưng mới gọi là cao, chứ chưa rõ cao đâu. Cũng vì thế ở các nước, ông này tìm ra thứ thuốc này, ông kia chế ra thứ máy kia, cao hào mới đến luôn luôn mà ở nước mình thì im như giếng, lặng như tờ, tinh đông chẳng có mà tinh đoài cũng không. Một số dân còn hà miệng cười ho, người ta làm sao thì mình bảo nào làm vậy, trách nào dân cứ ẳng hèn mà nước cứ ẳng yếu.

Nói tóm lại, tân học cũ cựu học, hai hạng ấy đều còn có người mắc phải nhiều điều khuyết điểm. Trong nước chỉ có mai mong người mà ngày nào cũng có nhiều người khuyết điểm thành ra gần nửa cả dân cả nước hầu còn rất rải như đen bè, ngông nghênh nam nữ rẻ rúi, ít có tài năng tập, ít có chí tự cường, chỉ kau khư ở cái lợi nhỏ mà ít nghĩ đến cái lợi to, cái tiếng thơm cho cả dân mình cả nước mình.

Bây đem một người thường-lưu của ta mà sánh với một người trung lưu của nước người, thường-lưu mình cũng còn kém, hay mới sang đang cược với trung lưu của họ, huống chi số người ấy mình cũng còn ít quá. Dân mình sánh với dân người, dân mình nấy còn đại quá. Nói đến đây, hình như Âu lòng nát ruột, nàng ôm thì phải kêu mà đau thì phải nói.

Tục ngữ có câu « làm lấy lẽ người khôn, còn hơn làm thầy người dại », ấy cũng như mình đại quá, ở người ta không muốn làm thầy sai dẫy mà. Ngay hiện nay « Cải-lương » lên chẳng tàu gì gẳng chẳng nào, (o bằng cái nền (cứ không thì lấp) dài kể tăng đó, không cần rõ, ai cũng đã hiểu.

Nay muốn bớt dần cái dại mà biết

à table, qu'une araignée s'perçue n'a point de rapports avec les événements heureux au malheureux qui nous arrivent, etc. On aura pour auxiliaire en cela fierté naissante de l'enfant, son jeune orgueil autant que sa raison ; il aura de lui-même une bonne fois l'absurdité de tel ou tel préjugé et de lui en faire craindre le ridicule.

Marlop

thêm cái khôn, chỉ có một cách là phải học nữa mới được.

Sự học của người lớn thì không gì hơn xem báo và nghe diễn-thuyết. Người ta đã nói bởi quán và diễn-thuyết cũng với học đường cũng là cái lợi-khí truyền bá văn-minh. Người lớn vì mắc công bận việc không thể theo học được ở học-đường, muốn học nữa thì chỉ có xem báo và nghe diễn thuyết.

Mong rằng các bội lão trong nước lựa cứ lấy những bậc Hán-học thâm, Pháp-học giỏi, có tiếng thông quảng đến lời công ích, mở ra cuộc diễn-thuyết và giảng bảo cổ-động khuyến nhủ cho nhiều người đến nghe. Ở các chốn hương thôn, mỗi làng nên bàn lấy mấy viên tư-giảng, chọn những người có học sung vào chức ấy, mỗi tháng ba bốn kỳ họp cả đồng dân lại nơi đình sở, đem các tờ báo đã diễn-thuyết ở các bội boãi các đầu đề ích trong báo mà truyền giảng minh bạch cho đồng dân nghe. Người mình tuy còn dại nhiều, nhưng nếu biết dùng hai cái lợi khi diễn thuyết và đọc báo như thế luôn luôn, chuyển dần mà đến giai-đoạn thì văn-minh truyền bá mới có ngày phổ cập, mà người mình không khó gì hóa đại thành khôn được vậy.

Trường-Sơn.

LỜI ĐÀN BÀ

Bình phẩm hoa xuân

Trăm hoa hớn hở chào xuân, tiếng oanh gọi bạn xa gần thành thơi, tiết trời mình mị, bóng thiên quang chiếu dọi khắp non sông, cảnh-vật thanh tân, vẻ hồng nhiệm đương chứng phô gấm vóc, sự ấm trương rất là nồng nà và rất là xinh đẹp.

Xuân tới trăm hoa cùng đua nở, nhưng mỗi thứ hoa có một cái phong vị riêng lấy lẽ tự nhiên mà bình-phẩm thời hoa sắc trắng có vẻ tinh khiết đáng yêu, mà cái hoa hồng lại có mùi mười đáng qui, hoa tim nhu mì, hoa vàng sẫm, hoa hương bốn mùa, hoa sắc sắm biah, cho nên cảnh xưa có vì hoa sen như quân tử, sống thắng ruột thông. ở trong bầu cảnh không nhuốm phải bùn ; hoa cúc như người ẩn-sĩ, mùa thu cây cỏ xơ xác, gió vàng hiu hắt, mà chỉ một mình ngành mặt ngỡ với phong sương, không chịu đua chen với muôn hồng nghìn tía, mỗi lần lại về tiết trung dương, còn như hoa lan thời phải hương thanh sạo có vẻ vương phái tôn qui, hoa mẫu đơn vì như nhà phú quí, hào-hoa lại như người con gái mới thịnh trang, ai thấy mà chẳng xiêu lòng lạc đạ cho đặng. hoa mai thời lại cốt cách thanh kỳ sắc đẹp hương tao nhã, nghiễm nhiên giống nhà thi sĩ phẩm thảo, bích-đào, hồng-đào, tuy không hương, nhưng có sắc, mà cái sắc ấy cũng là cái sắc tuyệt đời, cho nên người ta vì giữ danh trong người trần mấy, chớ hạ giới đã bầu đã mấy sắc nào mà bì kịp. còn ra các thứ hoa nhiều đâu, kể không sao xiết, thứ thời có sắc có hương, thứ thời không sắc không hương, thế mà đã gọi là hoa, thời cũng đều chung đội trời đạt, nhưng thêm mua mến một lần vì nhau, cho nên tông danh là quốc phương, ta đối với quốc-phương, rất yêu mến cái vẻ thiên nhiên của các người vì tinh hoa của tạo-hóa để dao chữ ra đó, tức là tạo-hóa đã sắp đặt cho các người có một địa-vị sẵn sàng thấy, nếu trong một cái vườn kia, mà không có các người thời cái phong thú đâu đâm hết. lấy ai tô điểm cho quan cảnh sinh sắc, cảnh có hoa cảnh mới xinh, hoa có cảnh hoa mới đẹp, những người biết yêu hương tiếc ngọc thời ít, mà nhẫn tay vài tấy vô hồng thời nhỉ ?, ta muốn giữ gìn một cái hàng rào cho chỉn một, trèo một cái chuồng hộ hoa, để phòng nhân chơ sự bất kì :

Những khi giá tấp mưa sa,
Cành rơi lá rụi mà ra tới tàn
Lại khi ong bướm đến càng,
Bình bồng phẩm lọc chân chường mặt hoa.

Nhìn danh giữ giá kẻo mà,
Rõ mau một ngọc gia nhà mới xuất,
Thanh cao cũng chiếm một phần

Đạm Phương nữ-sĩ.

Tây hay không số 15) mà nhận ra trước mặt cũng không có quan hệ gì đến việc sướng hay việc khổ của ta vậy. Như thế thì cái tinh tự phụ tự-kiêu với cái lý-luận của trẻ cũng giúp được cho ta ít nhiều : ta cứ làm cho trẻ nó hiểu rằng lịch truyền thế nọ, hay tục truyền thế kia đã vô-lý cả ; tin bão-nó rằng : nếu cứ theo các lục truyền ấy thì bị người ta chê cười hà-lạm, thế là đủ.

H.Q. Thuật

Tin Vân-nam

Về cái nạn xe lửa ở đường Vân-nam

Bản-báo lại mới tiếp được những tin điện xấu sau này của một người hành-khách gửi đến thuật lại cái việc đã xe mà bản-báo đã đăng trước :

Hôm 23 Mars 1926 chuyến xe lửa số 50 chở hành-khách từ Amitchéou đi Pichétchai, tới km 197 + 000, gần gare Tatatoang bị đổ đương khi xuống dốc, lúc 8 giờ 5 phút, chuyến xe đó thì có một cái xe máy to đi trước, đến một toa chở than đi gare Pichétchai và 5 toa chở hành-khách. Xe máy trượt bánh đổ lộn nhào xuống trước, toa nhỏ than đè lên toa máy và tender, rồi đến toa người chef train ngồi cũng có hành-khách đông, thì xoay ngang đường, đến 2 toa sau thì bị vỡ tan tành, 2 toa sau cùng thì còn đứng được ở trên đường rất không hại mấy. Những hành-khách ở hai toa vỡ, bị chết chẹt và bị thương nhiều lắm, còn ở toa khác thì chỉ những người đứng hai cái lối khi diễn thuyết và đọc báo như thế luôn luôn, chuyển dần mà đến giai-đoạn thì văn-minh truyền bá mới có ngày phổ cập, mà người mình không khó gì hóa đại thành khôn được vậy.

Trường-Sơn.

LỜI ĐÀN BÀ

Bình phẩm hoa xuân

Trăm hoa hớn hở chào xuân, tiếng oanh gọi bạn xa gần thành thơi, tiết trời mình mị, bóng thiên quang chiếu dọi khắp non sông, cảnh-vật thanh tân, vẻ hồng nhiệm đương chứng phô gấm vóc, sự ấm trương rất là nồng nà và rất là xinh đẹp.

Xuân tới trăm hoa cùng đua nở, nhưng mỗi thứ hoa có một cái phong vị riêng lấy lẽ tự nhiên mà bình-phẩm thời hoa sắc trắng có vẻ tinh khiết đáng yêu, mà cái hoa hồng lại có mùi mười đáng qui, hoa tim nhu mì, hoa vàng sẫm, hoa hương bốn mùa, hoa sắc sắm biah, cho nên cảnh xưa có vì hoa sen như quân tử, sống thắng ruột thông. ở trong bầu cảnh không nhuốm phải bùn ; hoa cúc như người ẩn-sĩ, mùa thu cây cỏ xơ xác, gió vàng hiu hắt, mà chỉ một mình ngành mặt ngỡ với phong sương, không chịu đua chen với muôn hồng nghìn tía, mỗi lần lại về tiết trung dương, còn như hoa lan thời phải hương thanh sạo có vẻ vương phái tôn qui, hoa mẫu đơn vì như nhà phú qui, hào-hoa lại như người con gái mới thịnh trang, ai thấy mà chẳng xiêu lòng lạc đạ cho đặng. hoa mai thời lại cốt cách thanh kỳ sắc đẹp hương tao nhã, nghiễm nhiên giống nhà thi sĩ phẩm thảo, bích-đào, hồng-đào, tuy không hương, nhưng có sắc, mà cái sắc ấy cũng là cái sắc tuyệt đời, cho nên người ta vì giữ danh trong người trần mấy, chớ hạ giới đã bầu đã mấy sắc nào mà bì kịp. còn ra các thứ hoa nhiều đâu, kể không sao xiết, thứ thời có sắc có hương, thứ thời không sắc không hương, thế mà đã gọi là hoa, thời cũng đều chung đội trời đạt, nhưng thêm mua mến một lần vì nhau, cho nên tông danh là quốc phương, ta đối với quốc-phương, rất yêu mến cái vẻ thiên nhiên của các người vì tinh hoa của tạo-hóa để dao chữ ra đó, tức là tạo-hóa đã sắp đặt cho các người có một địa-vị sẵn sàng thấy, nếu trong một cái vườn kia, mà không có các người thời cái phong thú đâu đâm hết. lấy ai tô điểm cho quan cảnh sinh sắc, cảnh có hoa cảnh mới xinh, hoa có cảnh hoa mới đẹp, những người biết yêu hương tiếc ngọc thời ít, mà nhẫn tay vài tấy vô hồng thời nhỉ ?, ta muốn giữ gìn một cái hàng rào cho chỉn một, trèo một cái chuồng hộ hoa, để phòng nhân chơ sự bất kì :

Những khi giá tấp mưa sa,
Cành rơi lá rụi mà ra tới tàn
Lại khi ong bướm đến càng,
Bình bồng phẩm lọc chân chường mặt hoa.

Nhìn danh giữ giá kẻo mà,
Rõ mau một ngọc gia nhà mới xuất,
Thanh cao cũng chiếm một phần

Đạm Phương nữ-sĩ.

Vẽ cái nạn xe lửa ở đường Vân-nam

Bản-báo lại mới tiếp được những tin điện xấu sau này của một người hành-khách gửi đến thuật lại cái việc đã xe mà bản-báo đã đăng trước :

Hôm 23 Mars 1926 chuyến xe lửa số 50 chở hành-khách từ Amitchéou đi Pichétchai, tới km 197 + 000, gần gare Tatatoang bị đổ đương khi xuống dốc, lúc 8 giờ 5 phút, chuyến xe đó thì có một cái xe máy to đi trước, đến một toa chở than đi gare Pichétchai và 5 toa chở hành-khách. Xe máy trượt bánh đổ lộn nhào xuống trước, toa nhỏ than đè lên toa máy và tender, rồi đến toa người chef train ngồi cũng có hành-khách đông, thì xoay ngang đường, đến 2 toa sau thì bị vỡ tan tành, 2 toa sau cùng thì còn đứng được ở trên đường rất không hại mấy. Những hành-khách ở hai toa vỡ, bị chết chẹt và bị thương nhiều lắm, còn ở toa khác thì chỉ những người đứng hai cái lối khi bản xuống, nên cũng bị thương nhiều, người mất đầu, kẻ gãy chân, gãy tay vỡ mặt, máu mê đầm đìa, trông rất là ghê thảm, tiếng kêu khóc vang trời, ai trông thấy cũng phải thương tâm. Người đốc lửa toa máy, đâm đầu vào nồi nước sôi rất ngay lập tức, người thì xỉ bị bẹp gẫy chân, cả chịu nằm đấy đợi khi trục xe máy mới lại lên được. Không có người Pháp nào, mà chỉ có Annam mà thôi. Người ngồi ở toa poste cũng may ra được không việc gì, còn đặt người Tau cả.

Người chết độ hơn 10 người, còn bị thương độ 40 người. Xe đỗ rồi thì người chef train lập tức cho đi báo la-ga Tatchoang đánh giây thép đi cho nơi ngay, đến 9 giờ rưỡi thì chuyến xe số 52 ở Amitchéou đến, người contrôleur lấy lẽ tự nhiên mà bình-phẩm thời hoa sắc trắng có vẻ tinh khiết đáng yêu, mà cái hoa hồng lại có mùi mười đáng qui, hoa tim nhu mì, hoa vàng sẫm, hoa hương bốn mùa, hoa sắc sắm biah, cho nên cảnh xưa có vì hoa sen như quân tử, sống thắng ruột thông. ở trong bầu cảnh không nhuốm phải bùn ; hoa cúc như người ẩn-sĩ, mùa thu cây cỏ xơ xác, gió vàng hiu hắt, mà chỉ một mình ngành mặt ngỡ với phong sương, không chịu đua chen với muôn hồng nghìn tía, mỗi lần lại về tiết trung dương, còn như hoa lan thời phải hương thanh sạo có vẻ vương phái tôn qui, hoa mẫu đơn vì như nhà phú qui, hào-hoa lại như người con gái mới thịnh trang, ai thấy mà chẳng xiêu lòng lạc đạ cho đặng. hoa mai thời lại cốt cách thanh kỳ sắc đẹp hương tao nhã, nghiễm nhiên giống nhà thi sĩ phẩm thảo, bích-đào, hồng-đào, tuy không hương, nhưng có sắc, mà cái sắc ấy cũng là cái sắc tuyệt đời, cho nên người ta vì giữ danh trong người trần mấy, chớ hạ giới đã bầu đã mấy sắc nào mà bì kịp. còn ra các thứ hoa nhiều đâu, kể không sao xiết, thứ thời có sắc có hương, thứ thời không sắc không hương, thế mà đã gọi là hoa, thời cũng đều chung đội trời đạt, nhưng thêm mua mến một lần vì nhau, cho nên tông danh là quốc phương, ta đối với quốc-phương, rất yêu mến cái vẻ thiên nhiên của các người vì tinh hoa của tạo-hóa để dao chữ ra đó, tức là tạo-hóa đã sắp đặt cho các người có một địa-vị sẵn sàng thấy, nếu trong một cái vườn kia, mà không có các người thời cái phong thú đâu đâm hết. lấy ai tô điểm cho quan cảnh sinh sắc, cảnh có hoa cảnh mới xinh, hoa có cảnh hoa mới đẹp, những người biết yêu hương tiếc ngọc thời ít, mà nhẫn tay vài tấy vô hồng thời nhỉ ?, ta muốn giữ gìn một cái hàng rào cho chỉn một, trèo một cái chuồng hộ hoa, để phòng nhân chơ sự bất kì :

Những khi giá tấp mưa sa,
Cành rơi lá rụi mà ra tới tàn
Lại khi ong bướm đến càng,
Bình bồng phẩm lọc chân chường mặt hoa.

Nhìn danh giữ giá kẻo mà,
Rõ mau một ngọc gia nhà mới xuất,
Thanh cao cũng chiếm một phần

Đạm Phương nữ-sĩ.

chef-train Annam, mà lên phu gồng gánh có người nhỏ chết, nhỏ cứt tăng đăng không chịu đẩy gồng về gare Tatchoang, mấy người Tây biết ý liền đẩy ngay gồng lấy, chạy về gare Tatchoang đánh giây thép nhờ gare Tchê-Ts'ouen và Amitchéou lấy xe cứu viện và đem thầy thuốc đến. Đến 2 giờ 10 phút thì đoàn xe ở Tchê-ts'ouen đến nhờ hành-khách đi và mang những người bị thương về Pichétchai và Mong-s'eou để phục thuốc. Đoàn xe ở Amitchéou cũng đến nhưng đi đến gare Le Tour lại phải giở lại, vì có giặc ở gần thấy có chuyến xe đó thì đem súng ống cướp và hỏi của của những người bị thương hay chết, sau phải về Amitchéou xin hai toa lính xuống bảo hộ mới dám xuống nhỏ xe đó, đến quá 12 giờ đêm mới đến nơi, nên chỉ còn sót vài ba người bị thương đem về Amitchéou thôi, vì chuyến xe trước đã đem cả về Mong-ts'eou rồi. Sự xe-lửa cũng bị hại nhiều lắm, ba toa vỡ tan ; xe máy thì hẹp hư hỏng nhiều. May mà chỗ đó là cánh đồng bằng, chứ mà phải chỗ đường cạnh sông thì chắc là cả đoàn xe xuống sông mà chết hết.

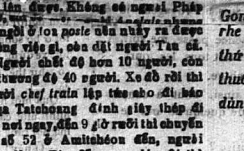
TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

Bán tại nhiệu Báo-chí

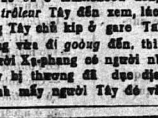
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi



CASQUES en LIÈGE
3$, 2$50 ET 1$80

Mũ lâm, máy ép, máy viền,
Rất đẹp, rẻ tiền, ai chẳng thích mua !!

Có bán cả rút, hỗ cao-su và liège để làm mũ.

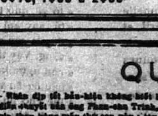


KHẨN XẾP

NGUYỄN-NGỌC-LINH
104, Rue du Chanvre, Hanoi
Fabrique à Khâm-thiên
près Gare Hanoi

0870, 1850 à 2830 3037

QUÀ TẾT



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuirassés Hanoi

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :
MỘT TRIỆU
hoặc 500.000, hoặc 200.000, hoặc 100.000 quan
Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920

Lên mua vé thì giá 10 quan. Cứ thứ Bảy lĩnh 10 tháng mỗi tháng lại mua một quan. Hay lĩnh 20 tháng, tiền đóng ngay mỗi vé, tháng nhanh có quyền nhường, bán lại hoặc cầm cố lấy tiền. Mình mua vé nào mình giữ lấy vé đó, thời hiệu nhờ không ngại sai. Mỗi kỳ được có quyền có hiệu thời cứ vé rồi quý có tính lợi-tức.

Vì thường khi mua mỗi năm tiền bỏ ra cuối vé rồi ; là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juin, 1er Juillet, 1er Août, 1er Septembre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô	MỘT TRIỆU	
1 lô	500.000 quan	
2 lô	200.000 quan	
3 lô	100.000 quan	
6 lô	50.000 quan	

Tiền rút số tính ký trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rất số cũng để trúng lắm

Muốn dự xin mức rút số ấy, nên gửi ít nhất là 20 quan vào hai vé

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Paspère, MARSEILLE (France) R. C. 4576

NÊU thầy ai mắc bịnh suyễn, bệnh hen thì nên bảo người ta dùng thuốc bằng bột, bằng điếu văn (REMÈDE D'ABYSSINIE EXIBARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiện các lương-y đi công lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được hàng ngàn người khỏi bịnh.

Nó bào trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí nóng đỏ, rồi thở coi khói thuốc, thì tắp tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hỏi thuốc quản Abyssinie Exibard (CIGARETTES D'ABYSSINIE EXIBARD) công hiệu-nghiệm lắm.

Tẩn cái bằng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này, thì là thực hiệu:

MARQUE DÉPOSÉE

Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại: BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

11, phố Paul-Bert, Hanoi

3201

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đẹ dầy, đau đẹ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

3001

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ lại các chứng đau mắt thường mà sinh ra. nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

có bằng bào-chế để nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp

20, Rue Paul-Bert, Hanoi

3002



Sao mà nhăn mày nhiều mặt đa thịt có ngứa khó chịu thì lấy Pommade Cadum thoa cho hết gầy quào làm chi cho trốc vảy trầy da.

Dọa chết để đòi lấy vợ lẽ. — Vừa rồi ở giữa hàng S. có xảy ra một chuyện rất buồn cười. Số là ông kia vô vợ lấy vợ lẽ, bà vợ không những không nhận lời thỉnh cầu ấy lại cho mấy cái nên thân nên thảo thái thân khéo ăn ở làm cho láng riềng phải dật mình.

Tuy vậy mà cái hứng của ông vẫn chưa cạn; ông bèn nghĩ ngay được một kế rất diệu; Ông bèn lấy mực pha với giấm thanh để vào cái cốc trên bàn lấy nước mực bôi hai bên mép. Ông lén gác lên giường nằm giả cách khạc nhổ, ọe, đẹp châu thượng thượng!

Vợ thấy vậy vội lên thấy chồng mắt trợn sợ hết hồn, lại thấy cốc giấm đen lại sùng hết vía hồn chẻo lẻo ỉm ỷ. Bọn bà láng diềng đang đêm thấy kêu gọi, sang hỏi lấy mùa thuốc cho uống, kẻ méc hợp, sau một lúc ông tỉnh. Nghe đâu đến chủ-nhật này bà đi cưới vợ bé cho ông! Kể ấy diệu đấy!

Từ-sơn lại cảo.

HẢI-DƯƠNG

Cái nạn ô-tô. — Chiếc ô-tô số T. 2265 của M Mohamed Saïd đi về phía Haiphong khi lăn đến ga Phú-thái thì đụng phải một người đàn-bà tên là Bùi thị-Lê ở làng Đông-phan.

Tội nghiệp người này bị xe lôi đi mấy thước rồi nằm bất tỉnh nhân sự, chết ngay lập tức.

Bọc bào giả. — Việc này đăng trong số báo hôm qua, vì khi lên khuôn lại đặt lầm về mục thời sự Phú-thọ, vậy nay cải-chính lại cho đúng.

BẮC-NINH

Bắt được súng. — Từ ngày quan huyện Gia-bình bắt được hai khẩu súng trận tại làng Cao thọ, đến giờ thì nhân dân toàn hạt huyện Gia-bình xem ra yên ổn lắm, có lẽ bọn gian đi nay mất khí giới rồi mà không dám đi quấy nhiễu nữa. M. lai cảo

NACHAM

Tình khứ lưu. — M. Hoàng-Năng là chủ sự sở Điện-báo ở đây vừa có nghị định đổi đi tòng sự tại Vạn-hoa (Port Winh) thì sáng hôm qua đã đáp chuyến xe hỏa nhất xuất Hanoi.

Ông Năng làm việc ở thương du đã lâu năm, công việc mẫn cán tính nết lại có ân thực nên quan trên và anh em trong hạt ai cũng mến tiếc cả.

Bà con thân thuộc ra ga tiễn chân và tỏ tình thân ái đông lắm.

T. lai cảo

BẮC-GIANG

Xin có lời bính cáo để các ngài biết cho rằng, ngày chủ-nhật 28 mars 1926 tôi có mất cặp một cái portefeuille trong có đựng một cái tờ thuế thân và một cái permis de conduire automobile n° 117. Vậy ông bà nào bắt được xin cho tôi chuộc. Còn đứa gian phi nào lấy các thứ ấy mà dùng vào việc khác tôi không chịu trách-nhiệm.

Nguyễn-văn-Sỹ,
Chauffeur Rue Bắc-giang
Village Lục-canh, huyện Đông-anh, Phúc-yên.

5.614

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

3001 Giá 1$30 một hộp

VIỆC KINH-ĐÔ

Việc tuyển lính ở Trung-kỳ. — Hiện nay các tỉnh trong xứ Trung-kỳ như Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-tĩnh, Quảng-bình, Quảng-trị, Thừa-thiên, Quảng-nam, đã lục tục mở cuộc tuyển lính, vì là hiện bây giờ các nguồn binh ở bên xứ và ở các xứ khác có nhiều người đến hạn được về nghỉ, cho nên nay phải tuyển lính mới để thay vào cho sung số. Số một tỉnh trong 7 tỉnh kể trên ấy thống kê cả thảy là 700 người, chia ra mỗi tỉnh như sau này:

1° Thanh-hóa	số lính mộ	210 người
2° Nghệ-an	—	120 —
3° Hà-tĩnh	—	100 —
4° Quảng bình	—	40 —
5° Quang-trị	—	50 —
6° Thừa-thiên	—	80 —
7° Quảng-nam	—	100 —
Tổng cộng. . .		700 người

Thăng-thụ Tổng-đốc. — Quan Tuần-vũ kiêm-lý Trần-văn-Thông nay nhân lễ Tấn quang được thăng thụ Tổng-đốc hàm.

Cuộc đấu xảo các thứ rau tây. — Về kỳ đấu xảo rau tây mở ở chợ Đông-ba, sẽ bảo mới rõ bản báo đã nói qua, nay xin kể rõ những giải thưởng, mà hội-đồng xét thưởng đã phát cho các nhà vườn đem dự thi được nhiều thứ rau tốt, đáng với chương-trình đã định.

Trong kỳ đấu xảo ấy gồm có mười giải thưởng như sau này:

1°	Phần thưởng danh dự. .	25$00
2°	— thứ nhất. . .	20,00
3	— thứ nhì . . .	18,00
4°	— thứ ba . . .	16,00
5°	— thứ tư. . . .	14,00
6°	— thứ năm . . .	12,00
7°	— thứ sáu . . .	10,00
8°	— thứ bảy . . .	8,00
9°	— thứ tám . . .	6,00
10°	— thứ chín . . .	5,00

mỗi phần thưởng lại có thêm 10 gói hạt rau nữa.

Cách đây một tháng vào khoảng tháng hai tây, đã mở một kỳ thi về các kiểu vườn; người nào có những khoảng vườn; thực rộng rãi, cách trồng vãi thực hợp pháp, săn sóc bón tưới được kỹ-lưỡng và gồng được nhiều thứ rau, thì được thưởng; nhưng giải thưởng cũng như kỳ đấu xảo tháng ba tây này vậy. Rồi qua tháng 7 sau cũng tại nơi thêm một kỳ đấu xảo rau tây và cũng đặt bấy nhiêu giải thưởng như thế nữa ấy trong một năm 1926 này có cả thảy là ba kỳ vậy, như ở sự thưởng tưởng của quan trên như thế, cho nên thảo được được những kẻ nhà vườn ở xứ Huế này, đua nhau chăm lo đến nghề giống rau tây, là một nghề tuy có mất công thực, nhưng thu lại cũng được khá nhiều, hầy nay người qui-quốc ở đây lấy làm khó chịu về lối rau-ráu hiếm hoi đắt đỏ, lâm thứ phải mua tận ngoài Bắc, từ nay về sau nỗi bất tiện ấy cũng sẽ bớt dần đi được.

Xứ Huế chất đất tuy có lối thộ, nhưng khi trời thì lại khoảng được thích hợp với các giống rau tây, cho nên các nhà công-phủ phải ra công chăm sóc cho lắm và nhất là theo đúng như phương-pháp của sở canh-nông, thiên hộn mới mong có kết-quả tốt được.

Cái nạn heo rừng. — Miền Trà-sịa ở về sơn phận phía Tây Bắc tỉnh Thừa-thiên là một làng có rất nhiều điền-hòa và hoa lợi ở rẫy rộng nữa.

Làng ấy năm nay mùa màng được nhiều lắm, song hại thay bị những loài sơn tí ti xuống tàn hại rất nhiều, nhất là loài heo rừng thì nhiều quá, mỗi đến đêm lại thì sơn thú ấy, kéo nhau từng đàn từng lũ, thường đến sáu bảy mươi con một đàn ra phá hết thảy ruộng rẫy chẳng còn nơi nào là nơi sót.

Những người nông phu lấy làm đau hại lắm, phải làm chòi mông mà canh giữ, vậy mà loài heo rừng ra phá hại như thường nơi này là đành, thì nó qua nơi khác, chẳng có khi nào hết. Nó sẵn phá khoai bắp đó mỗi đêm hại tới bạc trăm vậy, mà muốn trừ khử thì đeo cả súng đạn mới giết được, song nếu đưa súng đạn tới, những kẻ xạ-lập đến chờ chực mà hại nó, thì lại thấy tuyệt tích chẳng thấy một con nào, mà nếu vắng người thì lại thấy heo ra phá hại thật là nên khổ thay.

Nước ta nghề xạ-lập còn kém hèn, các nơi sơn-phận trăm nhà chưa được một nhà có súng, mỗi khi có sơn-thú phá hại thì chỉ biết đi tin đến nơi những chỗ có súng phải tiêu đèo bằng đến một hai ngày mới đến nơi, khi người có súng đưa súng tới, thì sơn-thú đã đi mất, ấy cũng một điều còn khuyết-điểm lắm vậy.

Sự nhà. — Những đứa vô nghề nghiệp thường sanh lắm chuyện bất-lương, bất cứ là làm điều gì tổn hại đến đâu mặc kệ, chúng nó làm cho được thì làm.

Vừa rồi ngày 23 mars ở tại xóm Tạo lộc có 3 đứa vô nghề nghiệp đi ném lửa lên mái nhà một nhà kia ở tại gần bên đồn lính tập, chúng nó vừa ném lửa lên mái nhà thì đã bị người ta thấy được, bắt chúng nó hỏi ở sao được làm sự phi-vi thì, chúng nó khai rằng vô nghề nghiệp lợi nhơn trong khi lạnh lẽo đói khát phải kiếm nghề làm ăn, mà nghề làm ra gì cũng không ai thuê mướn, túng phải đốt nhà, để chờ khi người ta dọn đồ ra mà giật xé đặng mà bán đi mà độ khẩu.

Ấy đó cũng thật lên một nghề lạ thay, phàm những nơi đô-hội nào cũng có những bọn nghề nghiệp đi làm những nghề ác nghiệp, mà bọn ấy cũng có thể trừ-khử song, những người có chức trách ở trong làng xóm phường phố nếu làm hết bổn phận thì những đứa vô nghề nghiệp cơm hàng cháo chợ ăn quán ngủ đình thì nên trừ khử cho hết thì tự nhiên các điều phi-vi khỏi nảy ra hàng ngày, có lẽ chỉ vì một bàn ăn của nó hại đến lắm người.

Chỉnh hôm ấy là một hôm gió rất to nếu phát lỏa một nhà thì cả xóm ấy 450 nóc nhà có thể cháy hết, ghê thay!

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG BÌNH

Một cái tai nạn không ngờ. — Chiếc thuyền của tên Phan-Xu người làng Lý-hòa bị hư-hỏng, vừa mới thuê người đưa lên bờ để chữa. thì có đứa cháu ngoại anh ta mới lên lắm tuổi chạy đến xem; Không ngờ chiếc thuyền ấy ngã xuống đầu phải đứa trẻ chết ngay. Đấy cũng bởi sơ ý mà xảy ra cái tai-nạn như thế, đáng ghê thay!

TẤM LÒNG TRỌNG NGHĨA
KHINH TÀI CỦA MỘT BÀ ĐỠ

Bà Nguyễn-thị-Phin có nhà hộ sản riêng ở phố Bonnal, số nhà 127 Haiphong. Ai đã sanh con Hải nàng ta đã nhiều lần cảm tình sâu sắc về sự tận-tâm về tài tình nghề của Bà, đối với các bà đẻ thì cách chiếu đãi của bà rất là để chịu, xét ra thì không phải là ngoa vậy.

Như mới rồi nội-nhân tôi sinh cháu thật là nguy cấp, tình cảnh tưởng không có phần gì là may. Tôi đã lấy làm hối rồi thế mà bà cố hết sức giúp cho, nay cả mẹ con đều được khỏe mạnh.

Sau tôi có đưa thêm tiền để tạ ơn bà mà bà nhất định từ chối, chỉ muốn làm ơn cho người mà lại không cần người giả ơn lại. Tấm lòng quý-hóa lắm thay!

Gọi là có mấy lời thành thực đăng lên đây để tỏ lòng cảm tạ bà.

Đỗ-quang-Liêng
N° 18, rue S' Etienne
Haiphong

5.615

TAM-TÌNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16, Nam-định

Kiên Tam tình có thầy thuốc xem mạch, biết được hư hàn nhiệt, trị bịnh biết hoàn-cấp bản cầu, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa để các bệnh mới lên đủ ai ai cũng đều trông, số sống phục cần chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này, đầu ông nặng tinh, ai tinh, hoài tinh, ảnh tinh đương lay không đi, đau bụng kinh nguyệt không đều, hoặc ít, hoặc đau, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bạch đới, hậu sản hoặc kinh thấy sản liên miên sinh ra trăm chứng không đẻ ba có đẻ không nuôi, các chứng ấy ở bụng đau tức kinh nguyệt, ho lao, đau, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, tỉ huyết, băng nguyệt, phong thấp sỏi chứng bất-toại tê bại, phá thương, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng đen hoặc sa tròng mi bên hiểu chỉ chữa nên giữ đủ khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con sanh đậu chữa tiện tỉ mỗi chai 5 hào.

Lên và giang mai bản-hiệu chữa khỏi vô giải nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thịt 5 hào. Cao ba long thực tốt mỗi lạng 5 hào. Thuốc bổ năm nhang nong bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn nặng đã lâu uống khỏi không rết và đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về bổ bịnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, mười giờ mandat chuyển, cần đủ như sau này: M. NGUYỄN-SỸ-ĐỨC

TAM-TÌNH-Y-QUÁN 8 Nam-Định.

3003

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán 1 giấy quán báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được. Để chi tiền giấy quán khác.

Nếu không gửi tiền theo thì sở đề nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Hiệu kim-hoàn 萬德

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại cũng tiện vì in chắc được vừa ý, không phải to ngợi điều gì.

3003

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi dường xa B.	62.00
Hạng đi dường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52,00
Hạng đi dường xa.	45.00

XE-ĐẠP DRAGON D'OR 40.00

3004

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Báp-cầu, Yên-viên, Đỗ-xá

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lắm!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôn Hội-đồng phụng tới phán phê rằng:

Chiếu tàu đại được phòng của MONTÈS qui đang, có chế nên một thứ rượu bổ-đào thượng ngạn đang quá rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạc phê thị giữ cho qui được phòng chế-ông để tỏ thành-ý.

Khâm thử.



Rượu này đã kể-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

3002

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

GIAN HÀNG BÁN CÁC THỰC-PHẨM

Một vài thứ hàng giá đặc-biệt

EAU de VIE de MARC	Mỗi chai :	1 fr. 00
Quinquina BONAL Genliane	Mỗi lít :	2 fr. 50
Vermouth BECCARO	»	1 fr. 50
Kina LILLET	»	1 fr. 00
Mousseux Emile GOULET	Mỗi chai :	12 fr. 00
Petits pois JOUBÈS, qualité supérieure fins.	Mỗi hộp :	4 fr. 30
» *extra-fins.*	»	5 fr. 00
Sữa GLAXO, dùng cho trẻ con ăn rất tốt. (Mỗi hộp nặng 250 gr.)	»	11 fr. 50
Compote AMIEUX, các thứ quả. (Mỗi hộp cân trừ bì nặng 450 gr.)	»	4 fr. 00
Confitures AMIEUX, các thứ quả. (Mỗi hộp cân trừ bì nặng 450 gr.)	»	7 fr. 00

3005

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

LỢI-THÁI

BẢN ĐỒ VÀNG BẠC
108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.

Thương thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos. 3017

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



NHỮNG SỰ ĐAU ĐỚN NỔ TRỞ LẠI

Chẳng có sự gì, đau đớn thiết thà cho bằng bịnh đau lắt léo cũng bởi trong nước tiểu có chứa nhiều sự độc mà nó làm ra. Khi độ độc trong máu mà tràn ra đến da, thì nó sanh ra ghẻ chốc lở lói sưng lên ngứa, ngâm, rồi nó cũng sanh ra nhức nhối trong gân, trong tỷ cũng bởi máu hư.

Nó cũng sanh ra ghẻ hờm, cùm hao, lấy lụa, đâu xức thuốc chi vô cũng không lành được. Chỉ có một điều là phải tìm thuốc chi hay, đặng mà đuổi các vị độc trong máu ra, làm cho máu ra sạch, ra tốt.

Có một mình thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET* làm đặng mà thôi. Vì thuốc này nó có sức đủ trừ các sự độc lộn trong máu, nó đuổi ra, nó làm cho sạch mấy cái mạch máu, nó làm gân cốc thạnh vượng, nó làm cho ghẻ chốt xích tích đặng lành.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Sollrène ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Bellfort, BAYONNE (Basses Pyrénées).

Nếu ai mắc phải bệnh tinh e lậu và giang-mai dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không tại vì dương sinh dục nên lấy lức dùng thử 6c của hiệu Ư-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bán thuốc bịnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen vì mình tự ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giá ở 43, phố hàng Bồ và ở Huế hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 3022

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
63, *Rue des Cantonnais*, 63
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 256

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiều, hàng tàu nhỏ lẫn, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả hàng ta : Bắc-kỳ như the, nhiễu, lĩnh, lụa, hàng, quế, sến vân. cả hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.

Nay mới có đủ các mặt, lãng thâm, mogo đen có sồi mán rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chẻ không bán lẻ mà không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mua mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch
YU-WO-TSEONG

3015

Hỡi các người mắc bệnh trĩ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thử thuốc hồi POMMADE MOYEN, chắc có ngày lớp sẽ mở chẳng khỏi. Phước bất tự lai bản nhà CUPUY, 27bis, Rue Bonnet à Hanoi ; nhà thuốc LAPEYRE à Lang-Sơn.

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế ở Bắc-kỳ đều có bán. 3052

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, lỉ lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu cố cho bản-hiệu lại Hà-nội, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haïphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhứt là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Pèptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3021

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI
3053

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bịnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

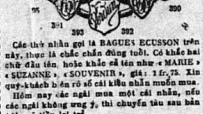
Ai mắc bịnh, váng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

ĐỒ KIM-HOÀN
BIJOUX GOLDTUBÉ

Dùng rồi lại bán lại 1 fr. một gam

2 fr. 00
Tiền cước : 0.00



Các thứ nhẫn gọi là BAGUES ECUSSON trên này, thuộc là chắc chắn đúng tuổi. Có khắc hai chữ đầu tên, hoặc khắc cả tên như « MARIE » « SUZANNE », « SOUVENIR », giá : 2 fr. 75. Xin quý-khách biên rõ số cái kiểu nhẫn muốn mua.

Hiện nay các ngài mua một cái nhẫn, nếu các ngài không ưng ý, thì chuyển tâu sau bản hiệu sẽ tiền lại trả.

Cần như cái khỏ nhẫn, thì các ngài lấy một miếng giấy bồi, khoét một cái lỗ vào đấy làm mẫu. Rồi gởi một cái mandat 2 fr. 25, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E
211, Rue Saint Honoré, PARIS

thì chuyển tâu sau các ngài sẽ nhận được cái nhẫn và quyển Ca-ta-lô có những đồ tặng

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . **0$20**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :
PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI
3022

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lớp-láng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 89

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một lítre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay. Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3023

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cũng là diện mạo giả đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



giữ cho da mềm-mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

3045 b



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 30 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 13 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH :	Francs	72.000.000
TƯ BẢN NỘP RỒI :	»	68.100.000
CỘNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 :	»	81.089.020

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP :	Nam-kỳ : SAIGON.
	Trung-kỳ : TOURANE
	Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
	Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
	Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM :	MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI XIÊM-LA	BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA :	SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA :	BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HUONGCANG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU :	DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI :	NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO :	PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY. 3048

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

UỐNG RƯỢU CHAMPAGNE
PHẢI UỐNG THỨ
Pommery & Greno

mới là sành-rượu và lịch-sự

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh. 3007